DANH MỤC THIẾT BỊ

STT	Tên thiết bị, mã số thiết bị	Hợp đồng, hóa đơn	Giấy tờ hiệu chỉnh, kiểm định	Phép thử thực hiện
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*
1	Sàng D300mm, cỡ sàng 0,09	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 58/2015/HĐKT Ngày : 12/11/2015. Hóa đơn số : 0000273		TCVN 7572-2:2006 TCVN 4198:2014
2	Khuôn bê tông lập phương 150mm, kép 3	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 58/2015/HĐKT Ngày : 12/11/2015. Hóa đơn số : 0000273		TCVN 3118:2022
3	Máy nén vạn năng điện tử 1000kN- T.TECH Model : WA- 1000B	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 58/2015/HĐKT Ngày : 12/11/2015. Hóa đơn số : 0000273	Số: MT-NP1125/01	TCVN 1651:2018; TCVN 314 : 2018; TCVN 7937: 2013; TCVN 197:2014; TCVN 3118: 2022; TCVN 3119: 2022
4	Máy nén bê tông 2000kN- LUDA Model : TYA- 2000	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 05/2017/HĐKT Ngày : 01/03/2017. Hóa đơn số : 0000579	Số: MT-NP1125/04	TCVN 3118: 2022; TCVN 3119: 2022
5	Bộ giá nén mẫu xi măng 40x40x160mm	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 05/2017/HĐKT Ngày : 01/03/2017. Hóa đơn số : 0000579		TCVN 6017:2015
6	Bộ giá uốn mẫu xi măng 40x40x160mm	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 05/2017/HĐKT Ngày : 01/03/2017. Hóa đơn số : 0000579		TCVN 6017:2015
7	Máy ly tâm tách nhựa 3000g – T.TECH ; Khối lượng mẫu max: 3000g	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 16/2018/HĐKT Ngày : 15/05/2018. Hóa đơn số : 0000943		TCVN 8860-2:2011

8	Bể ổn nhiệt Marshall 32 lít – T-TECH: Bộ đặt nhiệt độ tùy ý	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 16/2018/HĐKT Ngày : 15/05/2018. Hóa đơn số : 0000943		TCVN 8860-1:2011
9	Cung lực 30KN, đồng hồ chỉ thị 10x0,01mm	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 16/2018/HĐKT Ngày : 15/05/2018. Hóa đơn số : 0000943		
10	Máy nén Marshall 30KN – T.TECH Kiểu dáng Châu Âu	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 16/2018/HĐKT Ngày : 15/05/2018. Hóa đơn số : 0000943	Số: MT-NP1125/09	TCVN 8860-1:2011
11	Khuôn bê tông lập phương 150mm, kép 3	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 16/2018/HĐKT Ngày : 15/05/2018. Hóa đơn số : 0000943		TCVN 3118:2022
12	Lưỡi dao đai chuẩn D85xD89xH110	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 16/2018/HĐKT Ngày : 15/05/2018. Hóa đơn số : 0000943		TCVN 12791:2020
13	Máy kéo nén vạn năng 1000kN- TQ Model : WA- 1000B	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 110/2021/HĐKT Ngày : 01/10/2021. Hóa đơn số : 0000037	Số: MT-NP1125/03	TCVN 1651:2018; TCVN 314 : 2018; TCVN 7937: 2013; TCVN 197:2014; TCVN 3118: 2022; TCVN 3119: 2022
14	Máy trộn vữa xi măng tiêu chuẩn Model: JJ-5	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 2603/2026/HĐKT Ngày : 26/03/2026. Hóa đơn số : 00000104		TCVN 6016:2011
15	Máy dằn vữa xi măng tiêu chuẩn tự động Model: ZS-15	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 2603/2026/HĐKT Ngày : 26/03/2026. Hóa đơn số : 00000104		TCVN 6016:2011

16	Khuôn Le Chaterlier	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 2603/2026/HĐKT Ngày : 26/03/2026. Hóa đơn số : 00000104		TCVN 6017:2015
17	Dụng cụ hấp phụ nước của cát	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 2603/2026/HĐKT Ngày : 26/03/2026. Hóa đơn số : 00000104		
18	Ống đong nhựa 50ml	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 2603/2026/HĐKT Ngày : 26/03/2026. Hóa đơn số : 00000104		TCVN 8860-6:2011
19	Ống đong nhựa 100ml	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 2603/2026/HĐKT Ngày : 26/03/2026. Hóa đơn số : 00000104		TCVN 8860-6:2011
20	Ống đong nhựa 250ml	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 2603/2026/HĐKT Ngày : 26/03/2026. Hóa đơn số : 00000104		TCVN 8860-6:2011
21	Ống đong nhựa 500ml	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 2603/2026/HĐKT Ngày : 26/03/2026. Hóa đơn số : 00000104		TCVN 8860-6:2011
22	Ống đong nhựa 1000ml	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 2603/2026/HĐKT Ngày : 26/03/2026. Hóa đơn số : 00000104		TCVN 8860-6:2011

23	Bảng so màu chuẩn	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 2603/2026/HĐKT Ngày : 26/03/2026. Hóa đơn số : 00000104		
24	Bộ xi lanh nén dập đá dăm D150	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 2603/2026/HĐKT Ngày : 26/03/2026. Hóa đơn số : 00000104		TCVN 7572-11:2006
25	Bộ xi lanh nén dập đá dăm D75	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 2603/2026/HĐKT Ngày : 26/03/2026. Hóa đơn số : 00000104		TCVN 7572-11:2006
26	Phễu lọc xốp thủy tinh 250ml	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 2603/2026/HĐKT Ngày : 26/03/2026. Hóa đơn số : 00000104		
27	Bình tam giác có nhánh 500ml	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 2603/2026/HĐKT Ngày : 26/03/2026. Hóa đơn số : 00000104		TCVN 7500:2023
28	Thiết bị chưng cất nhũ tương	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 2603/2026/HĐKT Ngày : 26/03/2026. Hóa đơn số : 00000104		TCVN 8818-3:2011; TCVN 8818-4:2011
29	Cân điện tử DS-303	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 2603/2026/HĐKT Ngày : 26/03/2026. Hóa đơn số : 00000104		TCVN 197-1: 2014; ASTM A370: 17a; TCVN 4030; TCVN 6017: 15; TCVN 6068: 2004; TCVN 7713: 07; TCVN 141: 08; TCVN 3108: 22; TCVN 3109:22; TCVN 3110:22;

				TCVN 3112:22; TCVN 3113:22; TCVN 3115:22; TCVN 7572: 2006; ASTM C88:05; TCVN 6221:797; TCVN 4195; TCVN 4196:12; TCVN 4197:12; TCVN 4198:12; TCVN 4201:12; 22TCN 333: 2006; TCVN 4202:12; 22TCN 332:06:12; TCVN 12791: 20; TCVN 8728:12; TCVN 8729: 12: 22TCN 346: 2006TCVN 11893: 2017; API RP 13B-1; ASTM D4381; D430/D4392TCVN 3121: 2003; TCVN 8826:11; TCVN 8827: 11; TCVN 4560:88; TCVN 6186:96; TCVN 8860: 11; ASTM: D1754; 22TCN 58: 1984; TCVN 6355: 2009; TCVN 6477: 2016; TCVN 6476: 2011; TCVN 7744: 13TCVN 7959: 11
30	Thiết bị đo độ dày lớp phủ sơn (lớp mạ) trên nền FE và NFE	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 2603/2026/HĐKT Ngày : 26/03/2026. Hóa đơn số : 00000104		TCVN 9406:2012; TCVN 5878:2007; TCVN 5408:2007
31	Bình hút ẩm D240mm, bằng thủy tinh	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 2603/2026/HĐKT Ngày : 26/03/2026. Hóa đơn số : 00000104		TCVN 3112:2022; TCVN 3113:2022; TCVN 3115:2022; TCVN 4197:2012; TCVN 8728:2012
32	Cối chày sứ D160mm	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số : 2603/2026/HĐKT Ngày : 26/03/2026. Hóa đơn số : 00000104		
33	Phễu xác định khả năng giữ độ lưu động của xi măng, kèm bình tam giác 1000ml	Hợp đồng mua bán thiết bị thí nghiệm số :		TCVN 6017:2015

		2603/2026/HĐKT Ngày : 26/03/2026. Hóa đơn số : 00000104		
24	Máy đo điện trở đất Kyozisu Nhật Modell: KEW4105A		Số: MT-NP1125/02	TCVN 9385: 2012
25	Cân kỹ thuật điện tử: Model Vibra TPS15	Hóa đơn số : 0000204	Số: MT-NP1125/05	TCVN 197-1: 2014; ASTM A370: 17a; TCVN 4030; TCVN 6017: 15; TCVN 6068: 2004; TCVN 7713: 07; TCVN 141: 08; TCVN 3108: 22; TCVN 3109:22; TCVN 3110:22; TCVN 3112:22; TCVN 3113:22; TCVN 3115:22; TCVN 7572: 2006; ASTM C88:05; TCVN 6221:797; TCVN 4195; TCVN 4196:12; TCVN 4197:12; TCVN 4198:12; TCVN 4201:12; 22TCN 333: 2006; TCVN 4202:12; 22TCN 332:06:12; TCVN 12791: 20; TCVN 8728:12; TCVN 8729: 12: 22TCN 346: 2006TCVN 11893: 2017; API RP 13B-1; ASTM D4381; D430/D4392TCVN 3121: 2003; TCVN 8826:11; TCVN 8827: 11; TCVN 4560:88; TCVN 6186:96; TCVN 8860: 11; ASTM: D1754; 22TCN 58: 1984; TCVN 6355: 2009; TCVN 6477: 2016; TCVN 6476: 2011; TCVN 7744: 13TCVN 7959: 11
36	Cân kỹ thuật điện tử: Model Vibra TPS30	Hóa đơn số : 0000329	Số: MT-NP1125/07	TCVN 197-1: 2014; ASTM A370: 17a; TCVN 4030; TCVN 6017: 15; TCVN 6068: 2004; TCVN 7713: 07; TCVN 141: 08; TCVN 3108: 22; TCVN 3109:22; TCVN 3110:22; TCVN 3112:22; TCVN 3113:22; TCVN 3115:22; TCVN 7572: 2006;

				ASTM C88:05; TCVN 6221:797; TCVN 4195; TCVN 4196:12; TCVN 4197:12; TCVN 4198:12; TCVN 4201:12; 22TCN 333: 2006; TCVN 4202:12; 22TCN 332:06:12; TCVN 12791: 20; TCVN 8728:12; TCVN 8729: 12: 22TCN 346: 2006TCVN 11893: 2017; API RP 13B-1; ASTM D4381; D430/D4392TCVN 3121: 2003; TCVN 8826:11; TCVN 8827: 11; TCVN 4560:88; TCVN 6186:96; TCVN 8860: 11; ASTM: D1754; 22TCN 58: 1984; TCVN 6355: 2009; TCVN 6477: 2016; TCVN 6476: 2011; TCVN 7744: 13TCVN 7959: 11
37	Cân điện tử VIRTUALMC HB-A3000	Hóa đơn số : 0000001	Số: MT-NP1125/06	TCVN 197-1: 2014; ASTM A370: 17a; TCVN 4030; TCVN 6017: 15; TCVN 6068: 2004; TCVN 7713: 07; TCVN 141: 08; TCVN 3108: 22; TCVN 3109:22; TCVN 3110:22; TCVN 3112:22; TCVN 3113:22; TCVN 3115:22; TCVN 7572: 2006; ASTM C88:05; TCVN 6221:797; TCVN 4195; TCVN 4196:12; TCVN 4197:12; TCVN 4198:12; TCVN 4201:12; 22TCN 333: 2006; TCVN 4202:12; 22TCN 332:06:12; TCVN 12791: 20; TCVN 8728:12; TCVN 8729: 12: 22TCN 346: 2006TCVN 11893: 2017; API RP 13B-1; ASTM D4381; D430/D4392TCVN 3121: 2003; TCVN 8826:11; TCVN 8827: 11; TCVN 4560:88; TCVN 6186:96; TCVN 8860: 11; ASTM: D1754; 22TCN 58: 1984; TCVN 6355: 2009;

				TCVN 6477: 2016; TCVN 6476: 2011; TCVN 7744: 13TCVN 7959: 11
38	Cân điện tử OHAUS RC21P6	Hóa đơn số : 0001186	Số: MT-NP1125/16	TCVN 197-1: 2014; ASTM A370: 17a; TCVN 4030; TCVN 6017: 15; TCVN 6068: 2004; TCVN 7713: 07; TCVN 141: 08; TCVN 3108: 22; TCVN 3109:22; TCVN 3110:22; TCVN 3112:22; TCVN 3113:22; TCVN 3115:22; TCVN 7572: 2006; ASTM C88:05; TCVN 6221:797; TCVN 4195; TCVN 4196:12; TCVN 4197:12; TCVN 4198:12; TCVN 4201:12; 22TCN 333: 2006; TCVN 4202:12; 22TCN 332:06:12; TCVN 12791: 20; TCVN 8728:12; TCVN 8729: 12: 22TCN 346: 2006TCVN 11893: 2017; API RP 13B-1; ASTM D4381; D430/D4392TCVN 3121: 2003; TCVN 8826:11; TCVN 8827: 11; TCVN 4560:88; TCVN 6186:96; TCVN 8860: 11; ASTM: D1754; 22TCN 58: 1984; TCVN 6355: 2009; TCVN 6477: 2016; TCVN 6476: 2011; TCVN 7744: 13TCVN 7959: 11
39	Cần Benkelman	Hóa đơn số : 0000038	Số: MT-NP1125/10	TCVN 8867:2011
40	Đồng hồ so JINLR		Số: MT-NP1125/11	TCVN 12792:2020
41	Đồng hồ so LINK		Số: MT-NP1125/12	TCVN 12792:2020
42	Bộ kích thủy lực và đồng hồ áp suất. Trụ đứng		Số: MT-NP1125/15	TCVN 9354:2012
43	Máy mài mòn Los Angeles	Hóa đơn số : 0000129		TCVN 7572-12:2006
44	Máy nén CBR	Hóa đơn số : 0000129	Số: MT-NP1125/17	TCVN 12792:2020
45	Máy cắt đất ứng biến 2 tốc độ	Hóa đơn số : 0000110		TCVN 4199:1995

46	Máy nén tam liên	Hóa đơn số : 0000110		TCVN 4200:2012
47	Sàng D300mm các loại	Hóa đơn số : 0000029		TCVN 7572-2:2006 TCVN 4198:2014
48	Sàng D300mm : 0,14 ; 0,315 và 0,63mm	Hóa đơn số : 0000860		TCVN 7572-2:2006 TCVN 4198:2014
49	Sàng D300mm : 1,25 ; 2,5 ; 3 và 5mm	Hóa đơn số : 0000860		TCVN 7572-2:2006 TCVN 4198:2014
50	Sàng D300mm : 10 ; 15 ; 20 ; 25 và 30mm	Hóa đơn số : 0000860		TCVN 7572-2:2006 TCVN 4198:2014
51	Sàng D300mm : 40 ; 50 ; 60 và 75mm	Hóa đơn số : 0000860		TCVN 7572-2:2006 TCVN 4198:2014
52	Đáy và nắp sàng D300mm	Hóa đơn số : 0000860		TCVN 7572-2:2006 TCVN 4198:2014
53	Giàn thiên phân kế	Hóa đơn số : 0000872		TCVN 7572-2:2006 TCVN 4198:2014
54	Bộ đầm mẫu Marshall bằng tay	Hóa đơn số : 0000029		TCVN 8860-1:2011
55	Thiết bị kim lún nhựa	Hóa đơn số : 0000029		TCVN 7495:2005
56	Thiết bị giãn dài nhựa	Hóa đơn số : 0000029		TCVN 7496:2005
57	Khay nhôm 300x220x50	Hóa đơn số : 0000029		TCVN 7572-4:2006
58	Bộ chia mẫu 1/2'', kèm 2 khay hứng mẫu	Hóa đơn số : 0000029		
59	Thước 3m với thước đo độ võng, loại gấp đôi	Hóa đơn số : 0000029		TCVN 8864:2011
60	Nhiệt kế điện tử Model TP101	Hóa đơn số : 0000029		TCVN 7495:2005; TCVN 7496:2005
61	Thiết bị hóa mềm nhựa tự động Model: DF-10	Hóa đơn số : 0000038		TCVN 7497:2005
62	Thiết bị tổn thất khi nung – T.TECH	Hóa đơn số : 0000038		TCVN 7499:2005
63	Thiết bị thí nghiệm bốc cháy nhựa – T.TECH	Hóa đơn số : 0000038		TCVN 8818-2:2011; TCVN 7498:2005
64	Tủ sấy 300 độ C	Hóa đơn số : 0000038		TCVN 4196:2012; TCVN 7572-2:2006; TCVN 7572-3:2006; TCVN 7572-4:2006; TCVN 7572-5:2006;

				TCVN 7572-6:2006; TCVN 7572-7:2006; TCVN 7572-8:2006; TCVN 7572-9:2006; TCVN 7572-10:2006; TCVN 7572-11:2006; TCVN 7572-12:2006; TCVN 7572-13:2006
65	Bếp ga nhiệt bằng điện	Hóa đơn số : 0000038		TCVN 7498:2005
66	Khuôn 150x150	Hóa đơn số : 0000166		TCVN 3118:2022
67	Mũi khoan kim cương đk 101,6mm	Hóa đơn số : 0000804		
68	Khuôn đúc mẫu thấm BT D150xH150, bằng thép	Hóa đơn số : 0000888		TCVN 3118:2022
69	Bộ dao vòng lấy mẫu đất	Hóa đơn số : 0000888		TCVN 12791:2020
70	Côn thử độ sụt bê tông N1	Hóa đơn số : 0000888		TCVN 3106:2022
71	Phễu rót cát hiện trường	Hóa đơn số : 0000888		TCVN 8729:2012; TCVN 8859:2020;
72	Máy khoan bê tông – T.TECH	Hóa đơn số : 0000001		
73	Mũi khoan kim cương đk 101,6mm	Hóa đơn số : 0000001		
74	Khuôn bê tông LP200mm bằng thép	Hóa đơn số : 0000975		
75	Khuôn bê tông LP150mm bằng thép	Hóa đơn số : 0000975		

Tổ chức hoạt động TN
chuyên ngành XD

M.S.D.N: 4101452296
CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TỔNG HỢP NGUYÊN PHÁT
TỈNH GIA LAI

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Hùng

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ T - TECH VIỆT NAM

Trụ sở chính : Tầng 24 tòa nhà Vinaconex 9, Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, TP Hà Nội ĐT: 0243 553 3622 Fax: 0243 553 3038

Nhà máy : Lô CN 4-6, KCN Thạch Thất, Quốc Oai, TP. Hà Nội ĐT: 0243 368 9255 Fax: 0243 368 9256

Chi nhánh TP HCM : Số 722 Lê Văn Khương, Khu phố 7, P. Thới An, Q. 12, TP. HCM ĐT: 0286 259 3016 Fax: 0286 259 3017

Chi nhánh TP. Đà Nẵng : Số 161 Nguyễn Chánh, P. Hòa Cường Bắc, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng ĐT: 0236 373 6566 Fax: 0236 373 6567

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(VAT INVOICE)

(Bản thể hiện của hóa đơn điện tử)

Ngày (Date) 15 Tháng (month) 06 Năm (year) 2019

Số bảo mật/ (Security Code): 1CSO3FQ

Mẫu số/ *Form No:* **01GTKT0/001**

Ký hiệu/ *Serial No:* **CN/18E**

Số/ *Invoice No:* **0000110**

Đơn vị bán/*(Company's Name)* **CHI NHÁNH CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ T - TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG**

Mã số thuế/ *(Tax code)* : **0101479607-004**

Địa chỉ/ *(Address)* : Số 161 Nguyễn Chánh, Phường Hòa Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại/ *(Tel)* : 0236 373 6566

Số tài khoản/ *(Account No)* : 56010000404631 tại ngân hàng BIDV - Chi nhánh Hải Vân

Họ và tên người mua hàng/ *(Buyer)*:

Tên đơn vị / *(Company's Name)*: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TỔNG HỢP NGUYÊN PHÁT

Địa chỉ/ *(Address)*: Số 141 Ngô Thì Nhậm - Thị trấn Phú Phong - Huyện Tây Sơn - Bình Định -Việt Nam.

Số tài khoản/ *(Account No)*:

Hình thức thanh toán/ *(Payment method)*: TM/CK Mã số thuế/ *(Tax code)*: 4101452296

STT *(No.)*	Tên hàng hóa, dịch vụ *(Descriptions of goods/services)*	ĐVT *(Unit)*	Số lượng *(Quantity)*	Đơn giá *(Unit price)*	Thành tiền *(Amount)*
1	2	3	4	5	6=4x5
1	Máy nén đất tam liên loại thấp áp T-TECH Kèm theo: Bộ quả cân, đá thấm, dao cắt, 03 đồng hồ so 10x0,01mm.	ch	1	18.000.000	18.000.000
2	Máy cắt đất 2 tốc độ - TQ; Model: EDJ - 1 (ZJ) Kèm: Bộ quả cân, hộp cắt, cung lực 1,2mm, 02 đồng hồ so 10x0,01mm.	bộ	1	19.000.000	19.000.000
				Cộng tiền hàng/ *(Total)*:	37.000.000
Thuế suất GTGT/ *(VAT rate)*: **10%**				**Tiền thuế GTGT/** *(VAT amount)*:	3.700.000
				Tổng cộng tiền thanh toán/ *(Total amount)*:	40.700.000

Số tiền bằng chữ/ *(Total amount in words)*: **Bốn mươi triệu bảy trăm nghìn đồng chẵn**

Người mua hàng/ ***Client***

(Ký, ghi rõ họ, tên)

(Signature and full name)

Người bán hàng/ ***Salesman***

(Ký, ghi rõ họ, tên)

(Signature and full name)

Được ký bởi: CN Công Ty Cổ Phần Công Nghệ T-Tech Việt Nam Tại Đà Nẵng

Ghi chú: Người mua được chuyển đổi hóa đơn điện tử sang hóa đơn giấy để phục vụ việc lưu trữ chứng từ kế toán theo quy định của Luật Kế toán. Hóa đơn chuyển đổi từ hóa đơn điện tử sang hóa đơn dạng giấy bao gồm đầy đủ các thông tin sau: dòng chữ phân biệt giữa hóa đơn chuyển đổi và hóa đơn điện tử gốc – hóa đơn nguồn (ghi rõ "HOÁ ĐƠN CHUYỂN ĐỔI TỪ HOÁ ĐƠN ĐIỆN TỬ"); họ và tên, chữ ký

Khởi tạo từ phần mềm V-hoadon - Công ty cổ phần thương mại Visnam - MST: 0401486901 - SĐT: 1900 2105 - www.v-hoadon.com

Trụ sở chính : Tầng 24 tòa nhà Vinaconex 9, Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, TP Hà Nội ĐT: 0243 553 3622 Fax: 0243 553 3038
Nhà máy : Lô CN 4-6, KCN Thạch Thất, Quốc Oai, TP. Hà Nội ĐT: 0243 368 9255 Fax: 0243 368 9256
Chi nhánh TP HCM : Số 722 Lê Văn Khương, Khu phố 7, P. Thới An, Q. 12, TP. HCM ĐT: 0286 259 3016 Fax: 0286 259 3017
Chi nhánh TP. Đà Nẵng : Số 161 Nguyễn Chánh, P. Hòa Khánh Bắc, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng ĐT: 0236 373 6566 Fax: 0236 373 6567

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(VAT INVOICE)

(Bản thể hiện của hóa đơn điện tử)

Ngày (Date) 23 Tháng (month) 01 Năm (year) 2019

Số bảo mật (Security Code): 1RPXZJZ

Mẫu số/ *Form No.* **01GTKT0/001**

Ký hiệu/ *Serial No:* **CN/18E**

Số/ *Invoice No:* **0000029**

Đơn vị bán/*(Company's Name)* **CHI NHÁNH CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ T - TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG**

Mã số thuế/ *(Tax code)* : **0101479607-004**

Địa chỉ/ *(Address)* : Số 161 Nguyễn Chánh, Phường Hòa Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại/ *(Tel)* : 0236 373 6566

Số tài khoản/ *(Account No)* : 56010000404631 tại ngân hàng BIDV - Chi nhánh Hải Vân

Họ và tên người mua hàng/ *(Buyer)*: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TỔNG HỢP NGUYÊN PHÁT

Tên đơn vị / *(Company's Name)*: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TỔNG HỢP NGUYÊN PHÁT

Địa chỉ/ *(Address)*: Số 141 Ngô Thì Nhậm - Thị trấn Phú Phong - Huyện Tây Sơn - Bình Định -Việt Nam.

Số tài khoản/ *(Account No)*:

Hình thức thanh toán/ *(Payment method)*: CK Mã số thuế/ *(Tax code)*: 4101452296

STT *(No.)*	Tên hàng hóa, dịch vụ *(Descriptions of goods/services)*	ĐVT *(Unit)*	Số lượng *(Quantity)*	Đơn giá *(Unit price)*	Thành tiền *(Amount)*
1	2	3	4	5	6=4x5
1	Thước 3m với thước đo độ võng, loại gấp đôi.	ch	1	1.700.000	1.700.000
2	Sàng D300 mm các loại	chiếc	7	220.000	1.540.000
3	Bộ xác định độ nhám mặt đường bằng PP rắc cát. Bao gồm: Hộp gỗ, ống đong tiêu chuẩn, bàn xoa chuẩn, chổi mềm.	bộ	1	500.000	500.000
4	Bộ đầm mẫu marshall bằng tay Bao gồm: Chày đầm; Thanh dẫn; Thanh đỡ; Đế đầm; Đế gỗ; 4 bulong dài; Tấm đế; cổ khuôn+thân khuôn+đế khuôn marshall.	bộ	1	4.500.000	4.500.000
5	Thiết bị kim lún nhựa - T.TECH; Đồng hồ chỉ thị 50mm, sai số 0,01 mm; kèm cốc mẫu, cốc bảo ôn giữ nhiệt, 3 kim tiêu chuẩn.	bộ	1	6.800.000	6.800.000
6	Khay nhôm 300x220x50	ch	3	50.000	150.000
7	Bộ chia mẫu 1", kèm 2 khay hứng mẫu	bộ	1	2.000.000	2.000.000
8	Thiết bị giãn dài nhựa - T.TECH Theo TCVN, ASTM. Tốc độ kéo tiêu chuẩn: 50.8mm/phút. Khả năng kéo max: 1200 mm Động cơ 220V/50Hz. Kèm: 03 khuôn tiêu chuẩn số 8 và 01 đế khuôn đúc mẫu.	ch	1	15.000.000	15.000.000
9	Nhiệt kế điện tử Model: TP101. Khoang đo từ -50 đến 300 độ C	ch	1	400.000	400.000
				Cộng tiền hàng/ *(Total)*:	**32.590.000**
Thuế suất GTGT/ *(VAT rate)*: 10%				**Tiền thuế GTGT/ *(VAT amount)*:**	**3.259.000**
				Tổng cộng tiền thanh toán/ *(Total amount)*:	**35.849.000**

Số tiền bằng chữ/ *(Total amount in words)*: **Ba mươi lăm triệu tám trăm bốn mươi chín nghìn đồng chẵn**

Người mua hàng/ *Client*

(Ký, ghi rõ họ, tên)

(Signature and full name)

Người bán hàng/ *Salesman*

(Ký, ghi rõ họ, tên)

(Signature and full name)

Được ký bởi: CN Công Ty Cổ Phần Công Nghệ T-Tech Việt Nam Tại Đà Nẵng

Khởi tạo từ phần mềm V-hoadon - Công ty cổ phần thương mại Vnam - MST: 0401486901 - SĐT: 1900 2105 - www.v-hoadon.com

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ T - TECH VIỆT NAM

Trụ sở chính : Tầng 24 tòa nhà Vinaconex 9, Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, TP Hà Nội ĐT: 0243 553 3622 Fax: 0243 553 3038

Nhà máy : Lô CN 4-6, KCN Thạch Thất, Quốc Oai, TP. Hà Nội ĐT: 0243 368 9255 Fax: 0243 368 9256

Chi nhánh TP HCM : Số 722 Lê Văn Khương, Khu phố 7. P. Thới An, Q. 12, TP. HCM ĐT: 0286 259 3016 Fax: 0286 259 3017

Chi nhánh TP. Đà Nẵng : Số 161 Nguyễn Chánh, P. Hòa Khánh Bắc, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng ĐT: 0236 373 6566 Fax: 0236 373 6567

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(VAT INVOICE)

(Bản thể hiện của hóa đơn điện tử)

Ngày (Date) 05 Tháng (month) 03 Năm (year) 2019

Số bảo mật/ (Security Code): 14UTZC2

Mẫu số/ *Form No:* **01GTKT0/001**

Ký hiệu/ *Serial No:* **CN/18E**

Số/ *Invoice No:* **0000038**

Đơn vị bán/*(Company's Name)* **CHI NHÁNH CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ T - TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG**

Mã số thuế/ *(Tax code)* : **0101479607-004**

Địa chỉ/ *(Address)* : Số 161 Nguyễn Chánh, Phường Hòa Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại/ *(Tel)* : 0236 373 6566

Số tài khoản/ *(Account No)* : 56010000404631 tại ngân hàng BIDV - Chi nhánh Hải Vân

Họ và tên người mua hàng/ *(Buyer)*: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TỔNG HỢP NGUYÊN PHÁT

Tên đơn vị / *(Company's Name)*: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TỔNG HỢP NGUYÊN PHÁT

Địa chỉ/ *(Address)*: Số 141 Ngô Thì Nhậm - Thị trấn Phú Phong - Huyện Tây Sơn - Bình Định -Việt Nam.

Số tài khoản/ *(Account No)*:

Hình thức thanh toán/ *(Payment method)*: CK Mã số thuế/ *(Tax code)*: 4101452296

STT *(No.)*	Tên hàng hóa, dịch vụ *(Descriptions of goods/services)*	ĐVT *(Unit)*	Số lượng *(Quantity)*	Đơn giá *(Unit price)*	Thành tiền *(Amount)*
1	2	3	4	5	6=4x5
1	Thiết bị hoá mềm nhựa tự động Model: DF-10 (DF-8)	bộ	1	9.000.000	9.000.000
2	Thiết bị tổn thất khi nung - T.TECH Bao gồm: Mô tơ tốc độ tiêu chuẩn, giá quay, 09 hộp mẫu tiêu chuẩn chịu nhiệt.	bộ	1	3.000.000	3.000.000
3	Thiết bị thí nghiệm bốc cháy nhựa - T.TECH (không kèm bình ga và van khí)	bộ	1	3.500.000	3.500.000
4	Bộ cần Benkenman - T.TECH Kiểu dáng Châu Âu Tỷ lệ 2:1; làm bằng INOX , rút 3 đoạn, hình thức gọn gàng, có mô tơ rung, có bọt thủy thăng bằng, dễ sử dụng kèm 01 đồng hồ so 10x0.01mm	bộ	1	6.000.000	6.000.000
5	Tủ sấy 300C, dung tích 136lít; Model: 101-2A; đồng hồ hiển thị số	ch	1	7.500.000	7.500.000
6	Bếp gia nhiệt bằng điện (bếp cách cát). Kèm 1 khay nhôm 200x250x40 mm	ch	1	500.000	500.000
				Cộng tiền hàng/ *(Total)*:	**29.500.000**
Thuế suất GTGT/ *(VAT rate)*: 10%				**Tiền thuế GTGT/ *(VAT amount)*:**	**2.950.000**
				Tổng cộng tiền thanh toán/ *(Total amount)*:	**32.450.000**

Số tiền bằng chữ/ *(Total amount in words)*: Ba mươi hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng chẵn

Người mua hàng/ *Client*

(Ký, ghi rõ họ, tên)

(Signature and full name)

Người bán hàng/ *Salesman*

(Ký, ghi rõ họ, tên)

(Signature and full name)

Được ký bởi: CN Công Ty Cổ Phần Công Nghệ T-Tech Việt Nam Tại Đà Nẵng

Ghi chú: Người mua được chuyển đổi hóa đơn điện tử sang hóa đơn giấy để phục vụ việc lưu trữ chứng từ kế toán theo quy định của Luật Kế toán.

Khởi tạo từ phần mềm V-hoadon - Công ty cổ phần thương mại Visoant - MST: 0401486901 - SĐT: 1900 2105 - www.v-hoadon.com

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(Bản thể hiện của hóa đơn điện tử)

Ngày 05 tháng 4 năm 2019

Mẫu số: 01GTKT0/001
Ký hiệu: TA/19E
Số: **0000001**

Đơn vị bán hàng: **CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KỸ THUẬT VÀ SẢN XUẤT TRUNG ANH**
Mã số thuế: **0 1 0 7 5 0 6 4 4 8**
Địa chỉ: Số 28B ngõ 252 đường Đại Mỗ, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: 024 3863 0666 Fax: 024 3863 0666
Số tài khoản: 00100001670802 tại Ngân hàng GPBank - PGD Long Biên - Hà Nội

Họ tên người mua hàng:
Tên đơn vị: Công ty TNHH Xây Dựng tổng Hợp nguyên Phát
Số tài khoản:
Địa chỉ: 141 Ngô Thì Nhậm, Thị Trấn Phú Phong, Huyện Tây Sơn, Tỉnh Bình Định
Hình thức thanh toán: Tiền mặt Mã số thuế: 4101452296

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	B	C	1	2	3=1x2
1	Cân điện tử HB-A3000	Cái	1,00	5.000.000,00	5.000.000
				Cộng tiền hàng:	5.000.000
Thuế suất GTGT:		10 %	Tiền thuế GTGT:		500.000
				Tổng tiền thanh toán:	5.500.000
Số tiền viết bằng chữ:	***Năm triệu năm trăm nghìn đồng chẵn.***				

TA TECHCO
TRUNG ANH TECHNICAL CO., LTD

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người bán hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Ký bởi: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KỸ THUẬT VÀ SẢN XUẤT TRUNG ANH
Ký ngày: 05/04/2019
(Cần kiểm tra, đối chiếu trước khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Mã tra cứu hóa đơn: 06CE20079662DDEH414BR8B18NBICD004678E0123

Phát hành bởi phần mềm MeInvoice.vn - Công ty Cổ phần MISA (www.misa.com.vn) - MST: 0101243150

NGỌC THÀNH

HÓA ĐƠN
GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Liên 2: Giao cho người mua

Ngày 15 tháng 4 năm 2017

Mẫu số: 01GTKT3/001
Ký hiệu: NT/16P
Số: 0000166

Đơn vị bán hàng: **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT CƠ KHÍ VÀ THƯƠNG MẠI NGỌC THÀNH**
Mã số thuế: 0107612887
Địa chỉ: Số 49, ngõ 49, tổ 8 phố Triều Khúc, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Số tài khoản:
Điện thoại:

Họ tên người mua hàng:
Tên đơn vị: Công ty TNHH xây dựng tổng hợp Nguyên Phát
Địa chỉ: Số 140 Ngô Thì Nhậm, tt Trần Phú Phong, huyện Tây Sơn, Tỉnh Bình Định
Số tài khoản:
Hình thức thanh toán: TM Mã số thuế: 4101452226

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
	Khuôn 150 150	cái	11	500.000	5.500.000

Cộng tiền hàng: 5.500.000
Thuế suất GTGT: 10 % Tiền thuế GTGT: 550.000
Tổng cộng tiền thanh toán: 6.050.000
Số tiền viết bằng chữ: Sáu triệu không trăm năm mươi nghìn đồng.

Người mua hàng (Ký, ghi rõ họ tên)	Người bán hàng (Ký, ghi rõ họ tên)	Thủ trưởng đơn vị (Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)
BÁN HÀNG QUA ĐIỆN THOẠI		M.S.D.N:0107612887 CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT CƠ KHÍ VÀ THƯƠNG MẠI NGỌC THÀNH Q. THANH XUÂN - T.P HÀ NỘI GIÁM ĐỐC Nguyễn Thị Ngọc Anh

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

In tại Công ty Cổ phần In Hà Nội - 56 Phan Văn Trị, Đống Đa, Hà Nội - ĐT: 04 3943 7063 - MST: 0101181842

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM

T-TECH Công nghệ tiên phong

Trụ sở TP. HN: Tầng 24 Tòa nhà Vinaconex 9, đường Phạm Hùng, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; ĐT: 04.35533622; Fax: 04.35533038
Nhà máy: Lô CN 4-6.1, KCN Thạch Thất – Quốc Oai, H. Thạch Thất, Thành phố Hà Nội; ĐT: 04.33689255; Fax: 04.33689256
Chi nhánh TP. HCM: 722 Lê Văn Khương, Khu Phố 7, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; ĐT: 08.62593016; Fax: 08.62593017
CN Đà Nẵng: Số 161, đường Nguyễn Chánh, P. Hòa Khánh Bắc, Q. Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng; ĐT: 0511.3736566; Fax: 0511.3736567

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Mẫu số: 01GTKT3/001

Liên 2: Giao cho người mua

Ký hiệu: **DN/14P**

Ngày 17 tháng 10 năm 2017.

Số: **0000804**

Đơn vị bán hàng : **CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG**

Mã số thuế : **0101479607-004**

CHI NHÁNH CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG

Địa chỉ : 161 Nguyễn Chánh, Phường Hòa Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại : 0511.373.6566 Số tài khoản: 56010000404631 tại Ngân hàng BIDV - CN Hải Vân

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị: Công Ty TNHH Xây Dựng Tổng Hợp Nguyên Phát.

Địa chỉ: Số 141 Ngô Thì Nhậm, Tổ 1 Khối Phú Phong, Huyện Tây Sơn, Bình Định.

Số tài khoản:

Hình thức thanh toán: TM/CK Mã số thuế: 4101452296

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
1	Mũi khoan kim cương D101.6mm HQ	ch	01	3.300.000	3.300.000

Cộng tiền hàng: 3.300.000

Thuế suất GTGT: 10 %; Tiền thuế GTGT: 330.000

Tổng cộng tiền thanh toán: 3.630.000

Số tiền viết bằng chữ: Ba triệu, sáu trăm ba mươi ngàn đồng chẵn.

Người mua hàng	Người bán hàng	Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)*

M.S.C.N: 0101479607-004 CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

GIÁM ĐỐC

TRẦN CÔNG HIỆP

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

In tại Công ty Cổ phần In Hà Nội - 93 Phùng Hưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: 04 3943 7063 - MST: 0101181842

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM

T-TECH. Công nghệ tiên phong

Trụ sở TP. HN: Tầng 24 Tòa nhà Vinaconex 9, đường Phạm Hùng, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; ĐT: 04.35533622; Fax: 04.35533038
Nhà máy: Lô CN 4-6.1, KCN Thạch Thất – Quốc Oai, H. Thạch Thất, Thành phố Hà Nội; ĐT: 04.33689255; Fax: 04.33689256
Chi nhánh TP. HCM: 722 Lê Văn Khương, Khu Phố 7, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; ĐT: 08.62593016; Fax: 08.62593017
CN Đà Nẵng: Số 161, đường Nguyễn Chánh, P. Hòa Khánh Bắc, Q. Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng; ĐT: 0511.3736566; Fax: 0511.3736567

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Mẫu số: 01GTKT3/001

Liên 2: Giao cho người mua

Ký hiệu: **DN/14P**

Ngày 04 *tháng* 03 *năm* 2017

Số: 0000579

Đơn vị bán hàng : **CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG**

Mã số thuế : **0101479607-004**

CHI NHÁNH CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG

Địa chỉ : 161 Nguyễn Chánh, Phường Hòa Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại : 0511.373.6566 Số tài khoản: 56010000404631 tại Ngân hàng BIDV - CN Hải Vân

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị: Công Ty TNHH Xây Dựng Tổng Hợp Nguyên Phát

Địa chỉ: Số 141 Ngô Thì Nhậm Thôn 4 Phú Phong H. Tây Sơn, tỉnh Bình Định, Việt Nam

Số tài khoản:

Hình thức thanh toán: CK Mã số thuế: 4100452296

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
01	Máy nén bê tông 2000 KN, LUDA Model: T-A: 2000	chi	01	65.000.000	65.000.000
02	Bộ ga nén mẫu xi măng 40 x 40 x 160 mm	bộ	01	1.500.000	1.500.000
03	Bộ ga uốn mẫu xi măng 40 x 40 x 160 mm	bộ	01	1.500.000	1.500.000

Cộng tiền hàng: 68.000.000

Thuế suất GTGT: 10 %; Tiền thuế GTGT: 6.800.000

Tổng cộng tiền thanh toán: 74.800.000

Số tiền viết bằng chữ: Bảy mươi bốn triệu tám trăm nghìn đồng chẵn

Người mua hàng	Người bán hàng	Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)*
	Lê H. Phương	GIÁM ĐỐC TRẦN CÔNG HIỆP

M.S.C.N: 0101479607-004 CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

In tại Công ty Cổ phần In Hà Nội - 93 Phùng Hưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: 04.3943 7063 - MST: 0101181842

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM

T-TECH Công nghệ tiên phong

Trụ sở TP. HN: Tầng 24 Tòa nhà Vinaconex 9, đường Phạm Hùng, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; ĐT: 04.35533622; Fax: 04.35533038
Nhà máy: Lô CN 4-6.1, KCN Thạch Thất – Quốc Oai, H. Thạch Thất, Thành phố Hà Nội; ĐT: 04.33689255; Fax: 04.33689256
Chi nhánh TP. HCM: 722 Lê Văn Khương, Khu Phố 7, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; ĐT: 08.62593016; Fax: 08.62593017
CN Đà Nẵng: Số 161, đường Nguyễn Chánh, P. Hòa Khánh Bắc, Q. Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng; ĐT: 0511.3736566; Fax: 0511.3736567

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Mẫu số: 01GTKT3/001

Liên 2: Giao cho người mua

Ký hiệu: **DN/14P**

Ngày 24 *tháng* 11 *năm* 2015

Số: 0000273

Đơn vị bán hàng : **CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG**

Mã số thuế : **0101479607-004**

Địa chỉ : 161 Nguyễn Chánh, Phường Hòa Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại : 0511.373.6566 Số tài khoản: 56010000404631 tại Ngân hàng BIDV - CN Hải Vân

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị: Công Ty TNHH xây Dựng Tổng Hợp Nguyên Phát.

Địa chỉ: 141 Ngô Thì Nhậm, Phú Phong, Tây Sơn, Bình Định, Việt Nam

Số tài khoản:

Hình thức thanh toán: CK Mã số thuế: 4101452296

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
1	Máy kéo nén vạn năng đến từ 1000 KN - T-Tech Model : WA - 1000 B	bộ	01	180.000.000	180.000.000
2	Sàng D300mm : 0,09 mm TQ	ch	01	220.000	220.000
3	Khuôn B7 cấp phối 150mm, kẹp 3, VN	bộ	02	1.000.000	2.000.000

Cộng tiền hàng: 182.220.000

Thuế suất GTGT: 10 %; Tiền thuế GTGT: 18.222.000

Tổng cộng tiền thanh toán: 200.442.000

Số tiền viết bằng chữ: Hai trăm triệu, bốn trăm bốn mươi hai ngàn đồng ý

Người mua hàng	Người bán hàng	Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)*
	Ng: T.Thương	GIÁM ĐỐC
		TRẦN CÔNG HIỆP

M.S.C.N: 0101479607-004 CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG Q. LIÊN CHIỂU - TP. ĐÀ NẴNG

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM

T-TECH
Công nghệ tiên phong

Trụ sở TP. HN: Tầng 24 Tòa nhà Vinaconex 9, đường Phạm Hùng, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; ĐT: 04.35533622; Fax: 04.35533038
Nhà máy: Lô CN 4-6.1, KCN Thạch Thất – Quốc Oai, H. Thạch Thất, Thành phố Hà Nội; ĐT: 04.33689255; Fax: 04.33689256
Chi nhánh TP. HCM: 722 Lê Văn Khương, Khu Phố 7, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; ĐT: 08.62593016; Fax: 08.62593017
CN Đà Nẵng: Số 161, đường Nguyễn Chánh, P. Hòa Khánh Bắc, Q. Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng; ĐT: 0511.3736566; Fax: 0511.3736567

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Mẫu số: 01GTKT3/001

Liên 2: Giáo cho người mua

Ký hiệu: **DN/14P**

Ngày 02 tháng 01 năm 2018

Số: 0000860

Đơn vị bán hàng : **CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG**

Mã số thuế : **0101479607-004**

CHI NHÁNH CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG

Địa chỉ : 161 Nguyễn Chánh, Phường Hòa Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại : 0511.373.6566 Số tài khoản: 56010000404631 tại Ngân hàng BIDV - CN Hải Vân

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị: Công Ty TNHH Xây Dựng Tổng Hợp Nguyên Phát

Địa chỉ: Số 141 Ngô Thì Nhậm, Thị trấn Phú Phong, H. Tây Sơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Số tài khoản:

Hình thức thanh toán: CK Mã số thuế: 4101452296

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
01	Sàng D300 : 0,14 ; 0,315 và 0,63mm	ch	03	220.000	660.000
02	Sàng D300 : 1,25 ; 2,5 ; 3 và 5 mm	ch	04	220.000	880.000
03	Sàng D300 : 10 ; 15 ; 20 ; 25 và 30 mm	ch	05	220.000	1.100.000
04	Sàng D300 : 40 ; 50 ; 60 ; 75 mm	ch	04	220.000	880.000
05	Phủ + nắp Sàng D300mm	bộ	01	350.000	350.000

Cộng tiền hàng: 3.870.000

Thuế suất GTGT: 10 %; Tiền thuế GTGT: 387.000

Tổng cộng tiền thanh toán: 4.257.000

Số tiền viết bằng chữ: Bốn triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn đồng chẵn.

Người mua hàng	Người bán hàng	Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)*
	P.T. Lan Nhi	

M.S.C.N: 0101479607-004 CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

GIÁM ĐỐC

TRẦN CÔNG HIỆP

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM

T-TECH
Công nghệ tiên phong

Trụ sở TP. HN: Tầng 24 Tòa nhà Vinaconex 9, đường Phạm Hùng, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; ĐT: 04.35533622; Fax: 04.35533038
Nhà máy: Lô CN 4-6.1, KCN Thạch Thất – Quốc Oai, H. Thạch Thất, Thành phố Hà Nội; ĐT: 04.33689255; Fax: 04.33689256
Chi nhánh TP. HCM: 722 Lê Văn Khương, Khu Phố 7, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; ĐT: 08.62593016; Fax: 08.62593017
CN Đà Nẵng: Số 161, đường Nguyễn Chánh, P. Hòa Khánh Bắc, Q. Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng: ĐT: 0511.3736566; Fax: 0511.3736567

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Mẫu số: 01GTKT3/001

Liên 2: Giao cho người mua

Ký hiệu: DN/14P

Ngày 22 *tháng* 01 *năm* 2018

Số: 0000872

Đơn vị bán hàng : **CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG**

Mã số thuế : **0101479607-004**

CHI NHÁNH CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG

Địa chỉ : 161 Nguyễn Chánh, Phường Hòa Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại : 0511.373.6566 Số tài khoản: 56010000404631 tại Ngân hàng BIDV - CN Hải Vân

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị: Công Ty TNHH Xây Dựng Tôn Hợp Nguyên Phát

Địa chỉ: Số 141 Ngô Thì Nhậm, Thị Trấn Phú Phong, H. Tây Sơn, Bình Định, Việt Nam

Số tài khoản:

Hình thức thanh toán: CK Mã số thuế: 4101452296

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
01	Giàn thiên phân kế	Bộ	01	2.400.000	2.400.000

Cộng tiền hàng: 2.400.000

Thuế suất GTGT: 10 %; Tiền thuế GTGT: 240.000

Tổng cộng tiền thanh toán: 2.640.000

Số tiền viết bằng chữ: Hai triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn.

Người mua hàng	Người bán hàng	Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)*
	P.T. Lan Nhi	GIÁM ĐỐC TRẦN CÔNG HIỆP

M.S.C.N: 0101479607-004 CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

In tại Công ty Cổ phần In Hà Nội - 93 Phùng Hưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: 04.3942.7963 - MST: 0101181843

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM

Trụ sở TP. HN: Tầng 24 Tòa nhà Vinaconex 9, đường Phạm Hùng, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; ĐT: 04.35533622; Fax: 04.35533038
Nhà máy: Lô CN 4-6.1, KCN Thạch Thất – Quốc Oai, H. Thạch Thất, Thành phố Hà Nội; ĐT: 04.33689255; Fax: 04.33689256
Chi nhánh TP. HCM: 722 Lê Văn Khương, Khu Phố 7, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; ĐT: 08.62593016; Fax: 08.62593017
CN Đà Nẵng: Số 161, đường Nguyễn Chánh, P. Hòa Khánh Bắc, Q. Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng; ĐT: 0511.3736566; Fax: 0511.3736567

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Mẫu số: 01GTKT3/001
Ký hiệu: DN/14P
Số: 0000888

Liên 2: Giao cho người mua

Ngày 12 tháng 03 năm 2018

Đơn vị bán hàng: CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG
Mã số thuế: 0101479607-004
Địa chỉ: 161 Nguyễn Chánh, Phường Hòa Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
Điện thoại: 0511.373.6566 Số tài khoản: 56010000404631 tại Ngân hàng BIDV - CN Hải Vân

CHI NHÁNH CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG

Họ tên người mua hàng:
Tên đơn vị: Công Ty TNHH Xây Dựng Tổng Hợp Nguyên Phát
Địa chỉ: Số 141 Ngô Thì Nhậm, TT. Phú Phong, Huyện Tây Sơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam
Số tài khoản:
Hình thức thanh toán: CK Mã số thuế: 4101452296

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
01	Khuôn đúc mẫu thăm bê tông D150 x H150, bằng thép	ch	06	400.000	2.400.000
02	Bộ dao vòng lấy mẫu chất	bộ	01	2.000.000	2.000.000
03	Côn thử độ sụt bê tông N1 Inox	bộ	01	1.000.000	1.000.000
04	Phễu rót cát hiện trường T-Tech	bộ	01	1.000.000	1.000.000

Cộng tiền hàng: 6.400.000
Thuế suất GTGT: 10 %; Tiền thuế GTGT: 640.000
Tổng cộng tiền thanh toán: 7.040.000
Số tiền viết bằng chữ: Bảy triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn.

Người mua hàng	Người bán hàng	Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên)	(Ký, ghi rõ họ tên)	(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)
	P.T. Lan Nhi	GIÁM ĐỐC Trần Phong Sơn

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM

Trụ sở TP. HN: Tầng 24 Tòa nhà Vinaconex 9, đường Phạm Hùng, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; ĐT: 04.35533622; Fax: 04.35533038
Nhà máy: Lô CN 4-6.1, KCN Thạch Thất – Quốc Oai, H. Thạch Thất, Thành phố Hà Nội; ĐT: 04.33689255; Fax: 04.33689256
Chi nhánh TP. HCM: 722 Lê Văn Khương, Khu Phố 7, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; ĐT: 08.62593016; Fax: 08.62593017
CN Đà Nẵng: Số 161, đường Nguyễn Chánh, P. Hòa Khánh Bắc, Q. Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng; ĐT: 0511.3736566; Fax: 0511.3736567

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Mẫu số: 01GTKT3/001

Liên 2: Giao cho người mua

Ký hiệu: DN/14P

Ngày 14 tháng 05 năm 2018

Số: 0000943

Đơn vị bán hàng : **CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG**

Mã số thuế : **0101479607-004**

CHI NHÁNH CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG

Địa chỉ : 161 Nguyễn Chánh, Phường Hòa Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại : 0511.373.6566 Số tài khoản: 56010000404631 tại Ngân hàng BIDV - CN Hải Vân

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị: Công Ty TNHH Xây Dựng Tổng Hợp Nguyên Phát.

Địa chỉ: Số 141 Ngô Thì Nhậm, TT phú Phong, Huyện Tây Sơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Số tài khoản:

Hình thức thanh toán: CK Mã số thuế: 4101452296.

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
1.	Máy ly tâm tách nhũa 3000g, VN1	ch.	01	17.200.000	17.200.000
2.	Máy nén Marshall 30KN, VN	ch	01	17.200.000	17.200.000
3.	Cưa lùi 30KN, 1a.	ch	01	4.400.000	4.400.000
4.	Bể ổn nhiệt Marshall 32l, VN	ch.	01	5.700.000	5.700.000
5.	Khuôn bê tông lập phương 150mm lớp 3	bộ	02	900.000	1.800.000
6.	Lưỡi dao đai chuẩn D85x089 xH110	ch	03	200.000	600.000

Cộng tiền hàng: 46.900.000

Thuế suất GTGT: 10 %; Tiền thuế GTGT: 4.690.000

Tổng cộng tiền thanh toán: 51.590.000

Số tiền viết bằng chữ: Năm mươi mốt triệu, năm trăm chín mươi ngàn đồng chẵn.

Người mua hàng	Người bán hàng	Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, ghi rõ họ tên)*
	Nguyễn Thu Hằng	

M.S.C.N: 0101479607-004 CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

BÁN HÀNG QUA ĐIỆN THOẠI/FAX

GIÁM ĐỐC

TRẦN PHONG SƠN

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

In tại Công ty Cổ phần In Hà Nội - 93 Phùng Hưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: 04.3943 7663 - MST: 0101181882

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM

T-TECH
Công nghệ vì con người

Trụ sở TP. HN: Tầng 24 Tòa nhà Vinaconex 9, đường Phạm Hùng, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; ĐT: 04.35533622; Fax: 04.35533038
Nhà máy: Lô CN 4-6.1, KCN Thạch Thất – Quốc Oai, H. Thạch Thất, Thành phố Hà Nội; ĐT: 04.33689255; Fax: 04.33689256
Chi nhánh TP. HCM: 722 Lê Văn Khương, Khu Phố 7, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; ĐT: 08.62593016; Fax: 08.62593017
CN Đà Nẵng: Số 161, đường Nguyễn Chánh, P. Hòa Khánh Bắc, Q. Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng; ĐT: 0511.3736566; Fax: 0511.3736567

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Mẫu số: 01GTKT3/001
Liên 2: Giao cho người mua
Ký hiệu: **ĐN/14P**
Ngày 18 tháng 06 năm 2018
Số: **0000975**

Đơn vị bán hàng : **CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG**
Mã số thuế : **0101479607-004**
CHI NHÁNH CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG
Địa chỉ : 161 Nguyễn Chánh, Phường Hòa Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
Điện thoại : 0511.373.6566 Số tài khoản: 56010000404631 tại Ngân hàng BIDV - CN Hải Vân

Họ tên người mua hàng:
Tên đơn vị: Công Ty TNHH Xây Dựng Tổng Hợp Nguyễn Phát
Địa chỉ: Số 141 Ngõ Thì Nhậm, TT Phú Phong, Huyện Tây Sơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam
Số tài khoản:
Hình thức thanh toán: TM/CK Mã số thuế: 4101452296.

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
1.	Khuôn bê tông LP 200 mm, bằng thép, VN	ch	01	650.000	650.000
2.	Khuôn bê tông LP 150 mm, loại 3, bằng thép, VN	ch	02	900.000	1.800.000

Cộng tiền hàng: 2.450.000
Thuế suất GTGT: 10 %; Tiền thuế GTGT: 245.000
Tổng cộng tiền thanh toán: 2.695.000

Số tiền viết bằng chữ: Hai triệu, sáu trăm chín mươi lăm ngàn đồng chẵn

Người mua hàng	Người bán hàng	Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)*
	Mỹ 27. Nhu Vang	GIÁM ĐỐC TRẦN PHONG SƠN

M.S.C.N: 0101479607-004 CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

In tại Công ty Cổ phần In Hà Nội - 93 Phùng Hưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: 04 3943 7063 - MST: 0101181842

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ T - TECH VIỆT NAM

Trụ sở chính	: Tầng 24 tòa nhà Vinaconex 9, Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, TP Hà Nội	ĐT: 0243 553 3622	Fax: 0243 553 3038
Nhà máy	: Lô CN 4-6, KCN Thạch Thất, Quốc Oai, TP. Hà Nội	ĐT: 0243 368 9255	Fax: 0243 368 9256
Chi nhánh TP HCM	: Số 722 Lê Văn Khương, Khu phố 7, P. Thới An, Q. 12, TP. HCM	ĐT: 0286 259 3016	Fax: 0286 259 3017
Chi nhánh TP. Đà Nẵng	: Số 161 Nguyễn Chánh, P. Hòa Khánh Bắc, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng	ĐT: 0236 373 6566	Fax: 0236 373 6567

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG1

(VAT INVOICE)

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử

Ngày (Date) 18 *tháng (month)* 05 *năm (year)* 2020

Số bảo mật (Security Code): 2PV2RWCPH6ZE

Mẫu số *(Form)* : 01GTKT0/001

Ký hiệu *(Serial No)* : CN/20E

Số *(Invoice No)* : 0000001

Đơn vị bán/ *(Company's Name)* : **CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG**

Mã số thuế/ *(Tax code)* : **0101479607-004**

Địa chỉ/ *Address* : 161 Nguyễn Chánh, Phường Hoà Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại/ *(Tel)* : 0236 373 6566

Số tài khoản /*(Account No)* : 56010000404631 tại ngân hàng BIDV - Chi nhánh Hải Vân

Họ và tên người mua hàng/ *(Buyer)*:

Tên đơn vị/ *(Company's Name)*: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TỔNG HỢP NGUYÊN PHÁT

Địa chỉ/ *(Address)*: Số 141 Ngô Thì Nhậm - Thị trấn Phú Phong - Huyện Tây Sơn - Bình Định -Việt Nam.

Số tài khoản/ *(Account No)*:

Hình thức thanh toán/ *(Payment method)*: Chuyển khoản Mã số thuế/ *(Tax code)*: 4101452296

STT *(No.)*	Tên hàng hóa, dịch vụ *(Descriptions of goods/services)*	ĐVT *(Unit)*	Số lượng *(Quantity)*	Đơn giá *(Unit price)*	Thành tiền *(Amount)*
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
1	Mũi khoan kim cương D101,6mm-TQ; mũi liền	Chiếc	1	2.700.000	2.700.000
2	Máy khoan lấy mẫu bê tông - T.TECH.	Chiếc	1	25.000.000	25.000.000
				Cộng tiền hàng/ *(Total)*:	**27.700.000**
Thuế suất GTGT/ *(VAT rate)*: **10 %**				**Tiền thuế GTGT/** *(VAT amount)*:	**2.770.000**
				Tổng cộng tiền thanh toán/ *(Total amount)*:	30.470.000

Số tiền bằng chữ/ *(Total amount in words)*: **Ba mươi triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng**

Người mua hàng/ *Client*
(Ký, ghi rõ họ, tên)
(Signature and full name)

Người bán hàng/ *Salesman*
(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature and full name)

Signature valid
Được ký bởi: CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG
Ngày ký: *18 / 05 / 2020*

Ghi chú : Người mua được chuyển đổi hóa đơn điện tử sang hóa đơn giấy để phục vụ việc lưu trữ chứng từ kế toán theo quy định của Luật Kế toán. Hóa đơn chuyển đổi từ hóa đơn điện tử sang hóa đơn dạng giấy bao gồm đầy đủ các thông tin sau: dòng chữ phân biệt giữa hóa đơn chuyển đổi và hóa đơn điện tử gốc – hóa đơn nguồn (ghi rõ "HOÁ ĐƠN CHUYỂN ĐỔI TỪ HOÁ ĐƠN ĐIỆN TỬ"); họ và tên, chữ ký của người được thực hiện chuyển đổi; thời gian thực hiện chuyển đổi.

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KHÁNH HƯNG

Mã số thuế: 0401893819

Địa chỉ: Lô 50B2.2 đường Hòa Nam 11, Phường Hoà Minh, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại: 0914 522 098 Email: thietbikhanhhung@gmail.com

Số tài khoản: 56010001215942 Tại Ngân Hàng BIDV Chi Nhánh Hải Vân

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(Bản thể hiện của hóa đơn điện tử)

Ngày 04 tháng 10 năm 2021

Mẫu số: **01GTKT0/001**

Ký hiệu: **KH/20E**

Số: **0000037**

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TỔNG HỢP NGUYÊN PHÁT

Mã số thuế: 4101452296

Địa chỉ: Số 141 Ngô Thì Nhậm, Thị trấn Phú Phong, Huyện Tây Sơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Hình thức thanh toán: TM/CK Số tài khoản:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	B	C	1	2	3=1x2
1	Máy kéo nén vạn năng 1000KN - TQ Model: WE-1000B - Ngàm kẹp thủy lực - Dải đo: 0-1000KN. - Điện tử hiện số - Sai số: Đạt TCVN - ASTM - Kéo mẫu thép dẹt có độ dày từ: 0 - 40mm - Kéo mẫu thép tròn từ: Ø14 - Ø45mm - Nén mẫu bê tông: D150xH300; 150x150x150mm. - Điện áp: 380 VAC/3 Phase hoặc 220VAC/1phase Bao gồm: Khung máy chính và phần điều khiển, 01 bộ thớt nén, bộ má kẹp; 01 bộ giá đỡ gối uốn dưới; 01gá uốn trên; 01 dao uốn tiêu chuẩn D50mm; tuy ô thuỷ lực; dầu thủy lực.	Chiếc	1,00	195.000.000	195.000.000
2	Phí kiểm định	Bộ	1,00	1.500.000	1.500.000
				Cộng tiền hàng:	196.500.000
Thuế suất GTGT:		10 %	Tiền thuế GTGT:		19.650.000
				Tổng tiền thanh toán:	216.150.000
Số tiền viết bằng chữ:		*Hai trăm mười sáu triệu một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn.*			

Người mua hàng

(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người bán hàng

(Ký, ghi rõ họ, tên)

Ký bởi: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KHÁNH HƯNG

Ký ngày: 04/10/2021

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Mã tra cứu hóa đơn: 5VUWCPMEX6D

Tra cứu tại Website: https://www.meinvoice.vn/tra-cuu/

Phát hành bởi phần mềm MISA MEINVOICE - Công ty Cổ phần MISA (www.misa.com.vn) - MST: 0101243150

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KHÁNH HƯNG

Mã số thuế: 0401893819

Địa chỉ: 96 Trần Đình Trị, Phường Hoà Minh, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại: 0914 522 098 Email: thietbikhanhhung@gmail.com

Số tài khoản: 56010001215942 Tại Ngân Hàng BIDV Chi Nhánh Hải Vân

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Ký hiệu: **1C22TKH**

(Bản thể hiện của hóa đơn điện tử) Số: **00000129**

Ngày 22 tháng 11 năm 2022

Mã CQT: 00FECA67638B3F411C832281D8A1D070A2

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TỔNG HỢP NGUYÊN PHÁT

Mã số thuế: 4101452296

Địa chỉ: Số 141 Ngô Thì Nhậm, Thị trấn Phú Phong, Huyện Tây Sơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Hình thức thanh toán: TM/CK Số tài khoản:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	B	C	1	2	3=1x2
1	Máy mài mòn Los Angeles Model: MH-II (MH-J) Kèm theo: Khay hứng mẫu và 12 viên bi chuẩn Với bộ đếm có thể cài đặt số vòng quay tuỳ ý và hiển thị số điện tử; kèm 12 viên bi thép tiêu chuẩn, 1 khay hứng mẫu. Tốc độ quay: 30 - 33vòng/phút; Điện áp 220VAC/1phase.	Chiếc	1,00	18.710.000,00	18.710.000
2	Máy nén CBR 50KN (loại dùng cung lực) Model: CBR -2 Khả năng tải Max: 50KN Tốc độ tải:1,27 mm/phút. Loại 1 tốc độ tiêu chuẩn, di chuyển nhanh khi không tải bằng tay quay. Trọng lượng khoảng: 60kg Bao gồm: Máy chính, Piston xuyên, gá đỡ đồng hồ so, 01 đồng hồ so 10 x 0,01mm, kèm cung lực 50KN.	Chiếc	1,00	22.000.000,00	22.000.000

Cộng tiền hàng:		40.710.000
Thuế suất GTGT:	8 % Tiền thuế GTGT:	3.256.800
	Tổng tiền thanh toán:	43.966.800
Số tiền viết bằng chữ:	*Bốn mươi ba triệu chín trăm sáu mươi sáu nghìn tám trăm đồng chẵn.*	

Phát hành bởi phần mềm MISA MEINVOICE - Công ty Cổ phần MISA (www.misa.com.vn) - MST: 0101243150

KHANH HUNG CO.,LTD

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KHÁNH HƯNG

Mã số thuế: 0401893819

Địa chỉ: 96 Trần Đình Tri, Phường Hoà Minh, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại: 0914 522 098 Email: thietbikhanhhung@gmail.com

Số tài khoản: 56010001215942 Tại Ngân Hàng BIDV Chi Nhánh Hải Vân

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Ký hiệu: **1C22TKH**

(Bản thể hiện của hóa đơn điện tử) Số: **00000129**

Ngày 22 tháng 11 năm 2022

Mã CQT: 00FECA67638B3F411C832281D8A1D070A2

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TỔNG HỢP NGUYÊN PHÁT

Mã số thuế: 4101452296

Địa chỉ: Số 141 Ngô Thì Nhậm, Thị trấn Phú Phong, Huyện Tây Sơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người bán hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Ký bởi: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KHÁNH HƯNG

Ký ngày: 22/11/2022

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Phát hành bởi phần mềm MISA MEINVOICE - Công ty Cổ phần MISA (www.misa.com.vn) - MST: 0101243150

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KHÁNH HƯNG

Mã số thuế: 0401893819

Địa chỉ: 35 Tống Duy Tân, Phường Hòa Khánh, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.

Điện thoại: 0914522098

Số tài khoản: 5601215942 - Ngân Hàng BIDV Chi Nhánh Hải Vân

Số tài khoản 2: 36668888686 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu – PGD Lý Thái Tổ

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Ký hiệu: 1C26TYY

Ngày 30 tháng 03 năm 2026

Số: **00000104**

Mã CQT: 004C10EE6E57C44E3EB300F3FE49FAF850

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TỔNG HỢP NGUYÊN PHÁT

Mã số thuế: 4101452296

Địa chỉ: Số 141 Ngô Thì Nhậm, Xã Tây Sơn, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam.

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản Số tài khoản:

Đồng tiền thanh toán: VND

Mã quan hệ ngân sách:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Thuế suất GTGT	Tiền thuế GTGT
1	Máy trộn vữa xi măng tiêu chuẩn Model: JJ-5	bộ	1,00	12.500.000,000	12.500.000,0	8%	1.000.000,0
2	Máy dằn vữa xi măng tiêu chuẩn Model: ZS-15	bộ	1,00	8.800.000,000	8.800.000,0	8%	704.000,0
3	Khuôn Le Chatelier	chiếc	1,00	70.000,000	70.000,0	8%	5.600,0
4	Dụng cụ hấp phụ nước của cát(Bộ côn chày hấp phụ nước của cát)	bộ	1,00	550.000,000	550.000,0	8%	44.000,0
5	Ống đong nhựa 50ml	cái	1,00	40.000,000	40.000,0	8%	3.200,0
6	Ống đong nhựa 100ml	cái	1,00	50.000,000	50.000,0	8%	4.000,0
7	Ống đong nhựa 250ml	cái	1,00	80.000,000	80.000,0	8%	6.400,0
8	Ống đong nhựa 500ml	cái	1,00	130.000,000	130.000,0	8%	10.400,0
9	Ống đong nhựa 1000ml	cái	1,00	180.000,000	180.000,0	8%	14.400,0
10	Bảng màu chuẩn	chiếc	1,00	50.000,000	50.000,0	8%	4.000,0
11	Bộ xi lanh nén dập đá dăm D150	bộ	1,00	950.000,000	950.000,0	8%	76.000,0
12	Bộ xi lanh nén dập đá dăm D75	bộ	1,00	550.000,000	550.000,0	8%	44.000,0
13	Phễu lọc xốp thủy tinh 250ml - TQ	chiếc	1,00	480.000,000	480.000,0	8%	38.400,0
14	Bình tam giác có nhánh 500ml	chiếc	1,00	250.000,000	250.000,0	8%	20.000,0
15	Thiết bị chưng cất nhũ tương - VN	bộ	1,00	6.000.000,000	6.000.000,0	8%	480.000,0
16	Cân điện tử DS-303 (300g x 0.001g)	cái	1,00	5.420.000,000	5.420.000,0	8%	433.600,0
17	Thiết bị đo độ dày lớp phủ trên nền FE và NFE	cái	1,00	3.500.000,000	3.500.000,0	8%	280.000,0
18	Bình hút ẩm D240mm, bằng thuỷ tinh	cái	1,00	650.000,000	650.000,0	8%	52.000,0
19	Cối chày sứ D160mm	bộ	1,00	200.000,000	200.000,0	8%	16.000,0
20	Phễu xác định khả năng giữ độ lưu động của vữa xi măng, kèm bình tam giác 1000ml - VN	bộ	1,00	1.000.000,000	1.000.000,0	8%	80.000,0

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KHÁNH HƯNG

Mã số thuế: 0401893819

Địa chỉ: 35 Tống Duy Tân, Phường Hòa Khánh, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.

Điện thoại: 0914522098

Số tài khoản: 5601215942 - Ngân Hàng BIDV Chi Nhánh Hải Vân

Số tài khoản 2: 36668888686 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu – PGD Lý Thái Tổ

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Ký hiệu: 1C26TYY

Ngày 30 tháng 03 năm 2026

Số: **00000104**

Mã CQT: 004C10EE6E57C44E3EB300F3FE49FAF850

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TỔNG HỢP NGUYÊN PHÁT

Mã số thuế: 4101452296

Địa chỉ: Số 141 Ngô Thì Nhậm, Xã Tây Sơn, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam.

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản Số tài khoản:

Đồng tiền thanh toán: VND

Mã quan hệ ngân sách:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Thuế suất GTGT	Tiền thuế GTGT

Tổng hợp	Thành tiền trước thuế GTGT	Tiền thuế GTGT	Cộng tiền thanh toán
Không kê khai thuế GTGT:			
Không chịu thuế GTGT:			
Thuế suất 0%:			
Thuế suất 5%:			
Thuế suất 8%:	41.450.000,0	3.316.000,0	44.766.000,0
Thuế suất 10%:			
Thuế suất KHÁC:			
Tổng cộng:	**41.450.000,0**	**3.316.000,0**	**44.766.000,0**

Số tiền viết bằng chữ: ***Bốn mươi bốn triệu bảy trăm sáu mươi sáu nghìn đồng chẵn.***

Người mua hàng

(Chữ ký số (nếu có))

Người bán hàng

(Chữ ký điện tử, chữ ký số)

Signature Valid

***Ký bởi*: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KHÁNH HƯNG**

***Ký ngày*: 30/03/2026**

Tra cứu tại Website: https://www.meinvoice.vn/tra-cuu - Mã tra cứu: **VLFNC_8M7MKQ**

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Phát hành bởi phần mềm MISA meInvoice - Công ty Cổ phần MISA (www.misa.vn) - MST 0101243150

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

= = = o0o = = =

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 2603/2026/HĐKT

– Căn cứ Luật Thương mại sửa đổi số 36/2005/QH11 do Quốc hội thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005.

– Căn cứ Bộ luật Dân sự sửa đổi số 91/2015/QH13 có hiệu lực ngày 01 tháng 01 năm 2017.

– Căn cứ Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về hướng dẫn chi tiết thi hành Luật Thương mại.

Căn cứ vào nhiệm vụ, khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hôm nay, ngày 26 tháng 03 năm 2026, tại Đà Nẵng, chúng tôi gồm:

BÊN A : CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TỔNG HỢP NGUYÊN PHÁT

Địa chỉ : Số 141 Ngô Thì Nhậm, Xã Tây Sơn, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam

Tel : 0914175894

MST : 4101452296

Do Ông: **NGUYỄN THANH HÙNG** Chức vụ: Giám đốc - Làm đại diện

BÊN B : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KHÁNH HƯNG

Địa chỉ : 35 Tống Duy Tân, Phường Hòa Khánh, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Tel : 0914522098

MST : 0401893819

Số TK : 36668888686 tại NH TMCP Á Châu – PGD Lý Thái Tổ, Đà Nẵng

Do Ông: **LA VĂN LANH** Chức vụ: Giám đốc - Làm đại diện

Hai bên cùng nhau thương thảo, đi đến thống nhất ký kết Hợp đồng cung cấp thiết bị với các điều khoản như sau:

Điều 1: HÀNG HÓA (thiết bị, vật tư)

Bên A đồng ý mua, Bên B đồng ý bán các thiết bị, vật tư theo danh mục sau:

STT	TÊN THIẾT BỊ CHÍNH THỨC	Số lượng	ĐVT	Đơn giá (VNĐ)	Vat (%)	Thành tiền (VNĐ)
1	**Máy trộn vữa xi măng tiêu chuẩn** **Model: JJ-5** **Xuất xứ: Trung Quốc** Thiết bị dùng tạo hỗn hợp vữa xi măng, kết cấu đơn giản, cấu tạo gọn, dễ sử dụng, an toàn. Tốc độ quay chính của cánh khuấy: 140v/p và 280v/p Tốc độ quay hành tinh 62v/p và 125v/p Điện áp nguồn: 220V/50Hz, 1 pha Công suất: 550W Kích thước: 600x320x660mm Trọng lượng 70kg Dung tích: 5 lít Bao gồm: Máy chính, cánh khuấy, nồi trộn, bộ phận tự rót cát đã được lập trình sẵn.	1	bộ	12.500.000	8	13.500.000
2	**Máy dằn vữa xi măng tiêu chuẩn tự động** **Model: ZS-15** **Xuất xứ: Trung Quốc** Biên độ rung: 15+/-0,3mm; Trọng lượng rung: 20kg Nguồn điện: 220V/50Hz	1	bộ	8.800.000	8	9.504.000
3	Khuôn Le Chatelier - TQ	1	chiếc	70.000	8	75.600
4	Dụng cụ hấp phụ nước của cát - VN (Bộ côn chày hấp phụ nước của cát)	1	bộ	550.000	8	594.000
5	Ống đong nhựa 50ml - TQ	1	chiếc	40.000	8	43.200
6	Ống đong nhựa 100ml - TQ	1	chiếc	50.000	8	54.000
7	Ống đong nhựa 250ml - TQ	1	chiếc	80.000	8	86.400
8	Ống đong nhựa 500ml - TQ	1	chiếc	130.000	8	140.400
9	Ống đong nhựa 1000ml - TQ	1	chiếc	180.000	8	194.400
10	Bảng so màu chuẩn - VN	1	chiếc	50.000	8	54.000
11	Bộ xi lanh nén dập đá dăm D150 -VN	1	bộ	950.000	8	1.026.000
12	Bộ xi lanh nén dập đá dăm D75 - VN	1	bộ	550.000	8	594.000
13	Phễu lọc xốp thủy tinh 250ml - TQ Dùng để xác định hàm lượng tricloetylen	1	chiếc	480.000	8	518.400
14	Bình tam giác có nhánh 500ml	1	chiếc	250.000	8	270.000

15	**Thiết bị chưng cất nhũ tương - VN** - Ứng Dụng: Là bộ dụng cụ thí nghiệm xác định hàm lượng nhựa và hàm lượng dầu có trong nhũ tương nhựa đường. Thông số kỹ thuật: Nồi chưng cất làm bằnh thép mạ: Có chiều cao khoảng 240 mm, đường kính trong khoảng 95 mm, có nắp đậy và các kẹp. - Đèn đốt dạng vòng đường kính 125mm - Đèn busen gia nhiệt - Ống dẫn và ống ngưng bằng thủy tinh - Ống đong thủy tinh 100ml - Nhiệt kế có phạm vi đo từ -2oC đến 300oC - Giá đỡ và phụ kiện Bộ bao gồm: Nồi chưng cất, nhiệt kế thủy tinh, ống ngưng lạnh, ống đo thể tích 500ml, đèn busen.	1	bộ	6.000.000	8	6.480.000
16	Cân điện tử DS-303 (300g x 0.001g) Khả năng cân tối đa: 300g Độ chính xác: 0.001g Độ lặp lại: 0.001g Màn hình hiển thị LCD Chuẩn cân: Chuẩn ngoài tự động Kích thước đĩa cân: Ø 130mm	1	cái	5.420.000	8	5.853.600
17	**Thiết bị đo độ dày lớp phủ sơn (lớp mạ) trên nền FE và NFE** **model: MC998** **Xuất xứ: Trung Quốc** Chức năng: Đo từng điểm hoặc quét Phạm vi: 0~1500μm Độ chính xác: ±2μm, Độ phân giải: 0,1μm, Hiệu chuẩn: Điểm không/Đa điểm, Đơn vị: μm/mil.	1	bộ	3.500.000	8	3.780.000
18	Bình hút ẩm D240mm, bằng thuỷ tinh - TQ	1	chiếc	650.000	8	702.000
19	Cối chày sứ D160mm - TQ	1	bộ	200.000	8	216.000
20	Phễu xác định khả năng giữ độ lưu động của vữa xi măng, kèm bình tam giác 1000ml - VN	1	bộ	1.000.000	8	1.080.000
	CỘNG:					**44.766.000**

Bằng chữ: Bốn mươi bốn triệu bảy trăm sáu mươi sáu nghìn đồng ./.

Giá trị Hợp Đồng đã bao gồm thuế GTGT, chưa bao gồm phí vận chuyển và chưa bao gồm phí kiểm định tại kho bên bán.

Khi có bất kỳ sự thay đổi nào về Hàng Hóa dẫn đến thay đổi về Giá trị Hợp Đồng thì Các Bên sẽ thống nhất điều chỉnh bằng Phụ lục của Hợp Đồng.

Điều 2: CHẤT LƯỢNG, QUY CÁCH THIẾT BỊ

- Thiết bị mới 100%, đảm bảo chất lượng và phù hợp với Tiêu chuẩn của Việt Nam hoặc tiêu chuẩn ASTM hoặc tiêu chuẩn AASHTO.

- Quy cách đúng với tiêu chuẩn đã đưa ra theo như điều 1 của Hợp đồng này.

ĐIỀU 3: THỜI GIAN GIAO HÀNG VÀ ĐỊA ĐIỂM NHẬN HÀNG

3.1. Địa điểm giao hàng:

- Bên B sẽ giao hàng cho Bên A tại địa chỉ: Tại kho bên bán ở Đà Nẵng.

- Nếu Bên A yêu cầu Bên B vận chuyển hàng hóa đến địa điểm khác với địa điểm đã thông báo hoặc quy định trong hợp đồng mà phát sinh thêm chi phí thì Bên A sẽ phải thanh toán chi phí phát sinh này.

3.2. Thời gian giao hàng:

- Bên B giao hàng cho bên A trong vòng 20 đến 30 ngày tính từ ngày hợp đồng 2 bên được ký kết, với điều kiện bên A thanh toán cho bên B đúng theo điều 4 của hợp đồng.

ĐIỀU 4: THỜI GIAN, ĐIỀU KIỆN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

4.1 Phương thức thanh toán

Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức chuyển khoản vào tài khoản Bên Bán như thông tin được nêu tại phần đầu của Hợp đồng.

4.2. Thời gian và điều kiện thanh toán

Thanh toán 2 lần:

Lần 1: Bên A sẽ thanh toán 50% đồng cho bên B bằng tiền Đồng Việt Nam (chuyển khoản), ngay sau khi hợp đồng giữa hai bên được ký kết để đặt hàng.

Lần 2: Bên A sẽ thanh toán 50% cho bên B bằng tiền Đồng Việt Nam (chuyển khoản), ngay trong ngày Bên B bàn giao thiết bị cho Bên A.

ĐIỀU 5: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

5.1 Trách nhiệm Bên A:

- Thanh toán đầy đủ theo Điều 4 của Hợp đồng này.
- Bố trí người có thẩm quyền để nhận hàng và kí biên bản nghiệm thu giao nhận.
- Tạo điều kiện cho Bên B giao hàng và nghiệm thu
- Đối chiếu và xác nhận số lượng sau khi giao nhận hàng.

5.2 Trách nhiệm Bên B:

- Giao hàng thiết bị theo đúng chủng loại, chất lượng, số lượng, thời hạn, địa điểm quy định tại Hợp đồng này
- Bảo hành hàng hóa như quy định tại điều 7 Hợp đồng này và của Nhà sản xuất.

ĐIỀU 6: VI PHẠM HỢP ĐỒNG

6.1 Nếu bên B vi phạm tiến độ giao hàng thì phải chịu phạt 1% giá trị lô hàng chậm trễ cho mỗi tuần chậm (theo lịch), nhưng tổng giá trị mức phạt không quá 5% giá trị của hợp đồng.

6.2 Nếu bên A thanh toán không đúng thời hạn trong điều khoản hợp đồng thì bên A sẽ chịu phạt 1% giá trị đối với số tiền thanh toán chậm cho mỗi tuần chậm thanh toán, nhưng tổng giá trị mức phạt không quá 5% giá trị của hợp đồng.

6.3 Hợp đồng này chấm dứt khi:

a. Hai bên đã hoàn thành các nghĩa vụ theo Hợp Đồng này.

b. Hai bên thỏa thuận chấm dứt Hợp Đồng trước thời hạn.

c. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

6.4 Khi hai bên đã hoàn thành việc giao nhận hàng hóa và Bên A đã thanh toán đầy đủ, đúng hạn toàn bộ tiền hàng cho Bên B thì xem như Hợp Đồng đã được thanh lý xong mà hai bên không cần lập một văn bản thanh lý riêng lẻ. Riêng điều khoản bảo hành liên quan giữa Hai Bên sẽ tiếp tục có giá trị cho đến khi hết hạn bảo hành.

ĐIỀU 7: BẢO HÀNH

- Hàng hoá sẽ được bảo hành theo quy định của nhà sản xuất. Thời gian bảo hành là 12 tháng đối với các thiết bị là máy móc kể từ ngày Bên B bàn giao, nghiệm thu hàng hóa thiết bị cho bên A.

- Trong thời gian bảo hành, mọi thiệt hại, hư hỏng đều được lập biên bản và được các bên liên quan ký xác nhận. Nếu xác định nguyên nhân thiệt hại, hư hỏng do lỗi của nhà sản xuất thì bên B sẽ chịu trách nhiệm sửa chữa, thay thế sản phẩm hư hỏng miễn phí. Nếu xác định lỗi do bên A không tuân thủ nghiêm túc các qui tắc về sử dụng và bảo quản thiết bị thì bên A sẽ chịu mọi chi phí sửa chữa, thay thế sản phẩm hư hỏng (nếu có).

- Không bảo hành hàng thủy tinh, vật tư tiêu hao, hao mòn trong quá trình sử dụng.

ĐIỀU 8: BẤT KHẢ KHÁNG

8.1. Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các Bên như động đất, bão, lũ, lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hoạn, chiến tranh,… và các thảm họa khác chưa lường hết được, sự thay đổi chính sách hoặc ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.

8.2 Việc một Bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để Bên kia chấm dứt Hợp Đồng khi đã thực hiện nghĩa vụ sau:

a) Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.

b) Thông báo ngay cho Bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 2 (hai) ngày sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

8.3 Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện Hợp Đồng sẽ được kéo dài thêm bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng dẫn đến Bên phải thực hiện nghĩa vụ không thể thực hiện nghĩa vụ của mình như đã thoả thuận.

ĐIỀU 9: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

9.1 Hai Bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thoả thuận trong bản Hợp đồng này. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu phát sinh tranh chấp, Hai Bên có trách nhiệm thông báo kịp thời cho nhau được biết để cùng nhau thương lượng và giải quyết trên tinh thần hợp tác.

9.2 Trong trường hợp Hai Bên không tự thương lượng và giải quyết tranh chấp được thì vụ việc sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền tại thành phố Đà Nẵng. Phán quyết của Toà có hiệu lực thi hành lập tức. Án phí và các chi phí giải quyết tranh chấp sẽ do Bên thua kiện thanh toán.

ĐIỀU 10: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

10.1 Hai Bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thoả thuận trong Hợp đồng này.

10.2 Mọi sửa đổi, bổ sung nội dung Hợp đồng phải được Hai Bên thống nhất và lập thành văn bản, có chữ ký của đại diện có thẩm quyền của cả Hai Bên.

10.3 Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký và thanh lý khi Hai Bên thanh, quyết toán xong.

10.4 Hợp đồng này lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản, có giá trị như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký, có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A	**ĐẠI DIỆN BÊN B**
(Bên mua)	(Bên bán)
GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thanh Hùng	La Văn Lanh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

= = = o0o = = =

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 58 /2015/HĐKT

- Căn cứ Luật Thương mại sửa đổi số 36/2005/QH11 do Quốc hội thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005.
- Căn cứ Bộ luật Dân sự sửa đổi số 33/2005/QH11 do Quốc hội thông ngày 14 tháng 06 năm 2005.
- Căn cứ Nghị định số 57/CP ngày 31/07/1999 của Chính phủ về hướng dẫn chi tiết thi hành Luật Thương mại.

Căn cứ vào nhiệm vụ, khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hôm nay, ngày 12 tháng 11 năm 2015, tại Đà Nẵng, chúng tôi gồm:

BÊN A: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TỔNG HỢP NGUYÊN PHÁT

Địa chỉ: 141 Ngô Thì Nhậm, Phú Phong, Tây Sơn, Bình Định, Việt Nam

Tel: ; fax:

MST: 4101452296

Số TK: 58110000907197 tại NH Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi Nhánh Phú Tài

Ông: **NGUYỄN THANH HÙNG** Chức vụ: Giám Đốc - Làm đại diện

BÊN B: CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: 161 Nguyễn Chánh - Q. Liên Chiểu - TP Đà Nẵng

Tel: 0511.373.6566; fax: 0511.373.6567

MST: 01 01 479 607 - 004

Số TK: 5601 0000 404 631 tại NH Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hải Vân

Ông: **TRẦN CÔNG HIỆP** Chức vụ: Giám đốc - Làm đại diện

Cùng nhau thương thảo, đi đến thống nhất ký kết Hợp đồng kinh tế với các điều khoản như sau:

Điều 1: Hàng hoá (thiết bị và vật tư)

Bên A đồng ý mua, Bên B đồng ý bán các thiết bị, vật tư theo danh mục sau:

STT	Code	TÊN THIẾT BỊ CHÍNH THỨC	X.xứ	S.lg	Đvt	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	T06.002	Máy kéo nén vạn năng điện tử 1000KN-T.TECH Model: WA-1000B - Hiện thị điện tử (Ngàm kẹp thủy lực) - Kéo thép tròn đường kính từ D6 - D45mm - Kéo thép dẹt dày từ 0 -40mm; - Hành trình piston 180mm; - Điện áp 220V/1pha; - Kích thước máy: H2100xD500xW1260; - Trọng lượng: khoảng 2000kg Thiết bị bao gồm: - Máy chính (khung máy và phần điều khiển) - 01 Bộ gối uốn bao gồm : Gá uốn trên, gá uốn dưới, dao uốn D30; D40; D50;D60mm - 01 Bộ má kẹp kéo thép dẹt 0 - 40, thép tròn 6 - 14mm - 01 Bộ má kẹp kéo thép tròn 14 - 32mm - 01 Bộ má kẹp kéo thép tròn 32 - 45mm - 01 Bộ thớt nén(bao gồm tấm tự lựa) - 01 Bộ tuy ô thủy lực. - 02 Tấm đệm 150x150x50mm.	VN	1	bộ	180.000.000	180.000.000
2	T10.114	Sàng D300mm, 0,090 mm	TQ	1	ch	220.000	220.000
3	T08.037	Khuôn bê tông lập phương 150mm, kép 3	VN	2	bộ	1.000.000	2.000.000
		CỘNG:					**182.220.000**
		VAT 10%:					**18.222.000**
		TỔNG CỘNG					**200.442.000**

Tổng giá trị hợp đồng: 200.442.000 VNĐ

Bằng chữ: Hai trăm triệu bốn trăm bốn mươi hai nghìn đồng

Giá trên là giá đã bao gồm VAT, phí kiểm định, phí vận chuyển đến bên A.

Điều 3: Chất lượng, quy cách thiết bị và bảo hành:

- Thiết bị mới 100%, đảm bảo chất lượng và phù hợp với Tiêu chuẩn của Việt Nam hoặc tiêu chuẩn ASTM hoặc tiêu chuẩn AASHTO.

- Thiết bị được bảo hành 12 tháng kể từ ngày bàn giao thiết bị.

Điều 4: Thời gian và địa điểm bàn giao lắp đặt:

- Thời gian giao hàng: Hàng được giao trong vòng 2 đến 4 ngày kể từ ngày đặt hàng (với điều kiện Bên A thanh toán cho Bên B theo phương thức thanh toán ở điều 5 của hợp đồng này).

Điều 5: Phương thức thanh toán:

Bên A sẽ thanh toán 100% giá trị của hợp đồng (tương ứng với 200.442.000 đồng) cho bên B bằng tiền Đồng Việt Nam (chuyển khoản) ngay sau khi Bên A nhận được thông báo giao hàng từ bên B.

Điều 6: Điều khoản thưởng phạt

+ Nếu Bên B bàn giao thiết bị chậm so với tiến độ quy định của Hợp đồng thì Bên B phải chịu phạt 1%/tuần đối với số thiết bị còn thiếu, nhưng không quá 5% tổng giá trị hợp đồng.

+ Nếu Bên A thanh toán tiền chậm so với tiến độ quy định của Hợp đồng thì Bên A phải chịu phạt 1%/tuần đối với số tiền thanh toán chậm, nhưng không quá 5% tổng giá trị hợp đồng.

Điều 7:Các điều khoản chung:

Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh hợp đồng này và không bên nào được huỷ Hợp đồng nếu chưa có sự đồng ý bên kia bằng văn bản.

Trong mọi trường hợp xảy ra, thì cá nhân người đại diện bên này phải chịu trách nhiệm hoàn toàn với bên kia về quyền lợi của Hợp đồng và chịu trách nhiệm trước Pháp luật.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng nếu có gì cần sửa đổi bổ sung, hai bên sẽ thảo luận và thống nhất với nhau trên tinh thần hợp tác để giải quyết.

Trong trường hợp không đi đến thống nhất sẽ đưa ra Toà án kinh tế TP.Đà Nẵng giải quyết. Mọi phán xét của Toà án kinh tế TP.Đà Nẵng là điều bắt buộc thi hành đối với cả 2 bên.

Hợp đồng này lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản, có giá trị như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN BÊN A	**ĐẠI DIỆN BÊN B**
(Bên mua)	(Bên bán)
GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thanh Hùng	TRẦN CÔNG HIỆP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

= = = o0o = = =

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 05/2017/HĐKT

– Căn cứ Luật Thương mại sửa đổi số 36/2005/QH11 do Quốc hội thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005.

– Căn cứ Bộ luật Dân sự sửa đổi số 33/2005/QH11 do Quốc hội thông ngày 14 tháng 06 năm 2005.

– Căn cứ Nghị định số 57/CP ngày 31/07/1999 của Chính phủ về hướng dẫn chi tiết thi hành Luật Thương mại.

Căn cứ vào nhiệm vụ, khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hôm nay, ngày 01 tháng 3 năm 2017, tại Đà Nẵng, chúng tôi gồm:

BÊN A: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TỔNG HỢP NGUYÊN PHÁT

Địa chỉ: 141 Ngô Thì Nhậm, Phú Phong, Tây Sơn, Bình Định, Việt Nam

Tel: ; Fax:

MST: 4101452296

Số TK: 58110000907197 tại NH Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam - Chi nhánh Phú Tài

Ông: **NGUYỄN THANH HÙNG** Chức vụ: Giám đốc - Làm đại diện

BÊN B: CN CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: 161 Nguyễn Chánh - Q. Liên Chiểu - TP Đà Nẵng

Tel: 0511.373.6566; fax: 0511.373.6567

MST: 01 01 479 607 - 004

Số TK 5601 0000 404 631 tại NH Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hải Vân

Ông: **TRẦN CÔNG HIỆP** Chức vụ: Giám đốc - Làm đại diện

Cùng nhau thương thảo, đi đến thống nhất ký kết Hợp đồng kinh tế với các điều khoản như sau:

Điều 1: Hàng hoá (thiết bị và vật tư)

Bên A đồng ý mua, Bên B đồng ý bán các thiết bị, vật tư theo danh mục sau:

STT	Code	TÊN THIẾT BỊ CHÍNH THỨC	Xuất xứ	Số lg	ĐVT	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	T08.003	Máy nén bê tông 2000KN - LUDA Model: TYA-2000 - Dải đo: 0~ 2000KN - Sai số: đạt TCVN, ASTM. - Mẫu nén max: D150xH300; 200x200x200. - Dễ sử dụng, phù hợp tiêu chuẩn Việt nam, - Hiển thị điện tử, tự động lưu giữ kết qủa nén và in kết quả sau khi nén. - Điện nguồn: 220V/50Hz, 1 pha. -Trọng lượng khoảng: 800kg	TQ	1	chiếc	65,000,000	65,000,000
2	T09.019	Bộ gá nén mẫu xi măng 40x40x160mm	VN	1	bộ	1,500,000	1,500,000
3	T09.020	Bộ gá uốn mẫu xi măng 40x40x160mm	VN	1	bộ	1,500,000	1,500,000
		CỘNG:					68,000,000
		VAT 10%:					6,800,000
		CỘNG 1					**74,800,000**

4		Chi phí kiểm định máy nén bê tông TYA - 2000		1	ch	1,600,000	1,600,000
		VAT 5%:					80,000
		CỘNG 2					**1,680,000**
		TỔNG CỘNG 1+2 :					**76,480,000**

Điều 2: Giá cả:

Tổng giá trị hợp đồng: 76.480.000 VNĐ

Bằng chữ: Bảy mươi sáu triệu, bốn trăm tám mươi ngàn đồng chẵn.

Giá trên là giá đã bao gồm thuế VAT, phí vận chuyển thiết bị đến phòng LAS của Bên A tại Bình Định, và phí kiểm định thiết bị tại Trung Tâm Hiệu Chuẩn, đo lường.

Điều 3: Chất lượng, quy cách thiết bị và bảo hành:

- Thiết bị mới 100%, đảm bảo chất lượng và phù hợp với Tiêu chuẩn của Việt Nam hoặc tiêu chuẩn ASTM hoặc tiêu chuẩn AASHTO.

- Thiết bị được bảo hành miễn phí 12 tháng kể từ khi bàn giao và nghiệm thu thiết bị do lỗi của nhà sản xuất. Không bảo hành thủy tinh, vật tư tiêu hao, hao mòn trong quá trình sử dụng.

Điều 4: Thời gian và địa điểm bàn giao lắp đặt:

- Thời gian giao hàng: Hàng được giao trong vòng 1-3 ngày kể từ ngày ký hợp đồng (với điều kiện Bên A thanh toán cho Bên B theo đúng Điều 5 của Hợp đồng này).

- Địa điểm bàn giao: tại Phòng LAS của Bên A tại Bình Định.

Điều 5: Phương thức thanh toán:

- Bên A sẽ thanh toán 100 % giá trị Hợp đồng tương ứng với số tiền 76.480.000 đồng (Bảy mươi sáu triệu, bốn trăm tám mươi ngàn đồng chẵn) cho bên B bằng tiền Đồng Việt Nam (chuyển khoản) ngay sau khi hợp đồng được ký kết. Sau khi bên B nhận được 100 % giá trị Hợp Đồng thì bên B sẽ tiến hành xuất hóa đơn (GTGT), bàn giao thiết bị đến bên A và hai bên sẽ tiến hành thanh lý hợp đồng.

Điều 6: Điều khoản thưởng phạt

+ Nếu Bên B bàn giao thiết bị chậm so với tiến độ quy định của Hợp đồng thì Bên B phải chịu phạt 1%/tuần đối với số thiết bị còn thiếu, nhưng không quá 5% tổng giá trị hợp đồng.

+ Nếu Bên A thanh toán tiền chậm so với tiến độ quy định của Hợp đồng thì Bên A phải chịu phạt 1%/tuần đối với số tiền thanh toán chậm, nhưng không quá 5% tổng giá trị hợp đồng.

Điều 7:Các điều khoản chung:

Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh hợp đồng này và không bên nào được huỷ Hợp đồng nếu chưa có sự đồng ý bên kia bằng văn bản.

Trong mọi trường hợp xảy ra, thì cá nhân người đại diện bên này phải chịu trách nhiệm hoàn toàn với bên kia về quyền lợi của Hợp đồng và chịu trách nhiệm trước Pháp luật.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng nếu có gì cần sửa đổi bổ sung, hai bên sẽ thảo luận và thống nhất với nhau trên tinh thần hợp tác để giải quyết.

Trong trường hợp không đi đến thống nhất sẽ đưa ra Toà án kinh tế TP.Đà Nẵng giải quyết. Mọi phán xét của Toà án kinh tế TP.Đà Nẵng là điều bắt buộc thi hành đối với cả 2 bên.

Hợp đồng này lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản, có giá trị như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN BÊN A	**ĐẠI DIỆN BÊN B**
(Bên mua)	(Bên bán)
CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TỔNG HỢP NGUYÊN PHÁT	CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

= = = o0o = = =

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 16/2018/HĐKT

- Căn cứ Luật Thương mại sửa đổi số 36/2005/QH11 do Quốc hội thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005.
- Căn cứ Bộ luật Dân sự sửa đổi số 33/2005/QH11 do Quốc hội thông ngày 14 tháng 06 năm 2005.
- Căn cứ Nghị định số 57/CP ngày 31/07/1999 của Chính phủ về hướng dẫn chi tiết thi hành Luật Thương mại.

Căn cứ vào nhiệm vụ, khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hôm nay, ngày 15 tháng 5 năm 2018, tại Đà Nẵng, chúng tôi gồm:

BÊN A : **CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TỔNG HỢP NGUYÊN PHÁT**
Địa chỉ : 141 Ngô Thì Nhậm, Phú Phong, Tây Sơn, Bình Định, Việt Nam
Tel : 0914175894
MST : 4101452296
Số TK : 58110000907197 tại NH Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam - Chi nhánh Phú Tài
Do Ông : **NGUYỄN THANH HÙNG** Chức vụ: Giám đốc - Làm đại diện

BÊN B : **CN CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG**
Địa chỉ : 161 Nguyễn Chánh, P. Hòa Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng
Tel : 0236.3736.566 Fax: 0236.3736.567
MST : 01 01 479 607 - 004
Số TK : 5601.0000. 404 631 tại Ngân hàng Đầu tư & phát triển VN-chi nhánh Hải Vân
Do Ông : **TRẦN PHONG SƠN** Chức vụ: Giám đốc - Làm đại diện

Cùng nhau thương thảo, đi đến thống nhất ký kết Hợp đồng kinh tế với các điều khoản như sau:

Điều 1: HÀNG HÓA (thiết bị, vật tư)

Bên A đồng ý mua, Bên B đồng ý bán các thiết bị, vật tư theo danh mục sau:

STT	Code	TÊN THIẾT BỊ CHÍNH THỨC	Xuất xứ	Số lg	ĐVT	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	T16.106	Máy ly tâm tách nhựa 3000g - T.TECH; Khối lượng mẫu max: 3000g Tốc độ quay được điều khiển từ 0 - 2800V/phút bằng biến tần - Nhật Điện áp nguồn: 220V/50Hz.	VN	1	ch	17,200,000	17,200,000
2	T16.104	Cung lực 30 KN, đồng hồ chỉ thị 10x0,01mm	TQ	1	ch	4,400,000	4,400,000
3	T16.119	Bể ổn nhiệt marshall 32 lít - T-TECH. Bộ đặt nhiệt độ tùy ý.	VN	1	ch	5,700,000	5,700,000

4	T16.100	Máy nén Marshall 30KN - T.TECH Kiểu dáng Châu Âu Hoạt động bằng động cơ điện, điện áp 220V/ 50HZ, Theo tiêu chuẩn ASTM và AASHTO và phù hợp với tiêu chuẩn Việt nam, tốc độ gia tải 50,8mm/phút. Kèm theo: Bộ gá nén 2 nửa, piston nén, gá đỡ đồng hồ so, 01 đồng hồ so 10x0,01mm (Chưa kèm cung lực 30KN)	VN	1	ch	17,200,000	17,200,000
5	T08.037	Khuôn bê tông lập phương 150mm, kép 3	VN	2	bộ	900,000	1,800,000
6	T12.100	Lưỡi dao đai chuẩn D85xD89xH110	VN	3	ch	200,000	600,000
		CỘNG:					**46,900,000**
		VAT 10%:					**4,690,000**
		TỔNG CỘNG:					**51,590,000**

Tổng giá trị hợp đồng: *51,590,000* **VNĐ**

Bằng chữ: Năm mươi mốt triệu, năm trăm chín mươi ngàn đồng

Giá trị Hợp Đồng đã bao gồm thuế GTGT 10%, nhưng chưa bao gồm chi phí vận chuyển đến công ty bên mua và chi phí kiểm định thiết bị tại Trung tâm hiệu chuẩn đo lường.
Khi có bất kỳ sự thay đổi nào về Hàng Hóa dẫn đến thay đổi về Giá trị Hợp Đồng thì Các Bên sẽ thống nhất điều chỉnh bằng Phụ lục của Hợp Đồng.

Điều 2: CHẤT LƯỢNG, QUY CÁCH THIẾT BỊ

- Thiết bị mới 100%, đảm bảo chất lượng và phù hợp với Tiêu chuẩn của Việt Nam hoặc tiêu chuẩn ASTM hoặc tiêu chuẩn AASHTO.
- Quy cách đúng với tiêu chuẩn đã đưa ra theo như điều 1 của Hợp đồng này.

ĐIỀU 3: THỜI GIAN GIAO HÀNG VÀ ĐỊA ĐIỂM NHẬN HÀNG

3.1. Địa điểm giao hàng:

- Bên B sẽ giao hàng cho Bên A tại địa chỉ: tại kho hàng Bên B
- Nếu Bên A yêu cầu Bên B vận chuyển hàng hóa đến địa điểm khác với địa điểm đã thông báo hoặc quy định trong hợp đồng mà phát sinh thêm chi phí thì Bên A sẽ phải thanh toán chi phí phát sinh này.
- Bên B giao hàng cho bên A trong vòng 3 - 7 ngày tính từ ngày bên B nhận được tiền tạm ứng của bên A.

ĐIỀU 4: THỜI GIAN, ĐIỀU KIỆN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

4.1 Phương thức thanh toán

Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức chuyển khoản vào tài khoản Bên Bán như thông tin được nêu tại phần đầu của Hợp đồng.

4.2. Thời gian và điều kiện thanh toán

- Bên A sẽ thanh toán 100% giá trị Hợp đồng, tương ứng với 51.590.000 đồng (Năm mươi mốt triệu năm trăm chín mươi ngàn đồng) cho bên B bằng tiền Đồng Việt Nam (tiền mặt hoặc chuyển khoản), ngay sau khi hợp đồng giữa hai bên được ký kết.

ĐIỀU 5: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

- Thanh toán đầy đủ theo Điều 3 của Hợp đồng này.

- Bố trí người có thẩm quyền để nhận hàng và kí biên bản nghiệm thu giao nhận.
- Tạo điều kiện cho Bên B giao hàng và nghiệm thu
- Đối chiếu và xác nhận số lượng sau khi giao nhận hàng.

5.2 Trách nhiệm Bên B:

- Giao hàng thiết bị theo đúng chủng loại, chất lượng, số lượng, thời hạn, địa điểm quy định tại Hợp đồng này
- Bảo hành hàng hóa như quy định tại điều 7 Hợp đồng này và của Nhà sản xuất.

ĐIỀU 6: VI PHẠM HỢP ĐỒNG

6.1 Nếu bên B vi phạm tiến độ giao hàng thì phải chịu phạt 1% giá trị lô hàng chậm trễ cho mỗi tuần chậm (theo lịch), nhưng tổng giá trị mức phạt không quá 5% giá trị của hợp đồng.

6.2 Nếu bên A thanh toán không đúng thời hạn trong điều khoản hợp đồng thì bên A sẽ chịu phạt 1% giá trị đối với số tiền thanh toán chậm cho mỗi tuần chậm thanh toán, nhưng tổng giá trị mức phạt không quá 5% giá trị của hợp đồng.

6.3 Hợp đồng này chấm dứt khi:

a. Hai bên đã hoàn thành các nghĩa vụ theo Hợp Đồng này.

b. Hai bên thỏa thuận chấm dứt Hợp Đồng trước thời hạn.

c. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

6.4 Khi hai bên đã hoàn thành việc giao nhận hàng hóa và Bên A đã thanh toán đầy đủ, đúng hạn toàn bộ tiền hàng cho Bên B thì xem như Hợp Đồng đã được thanh lý xong mà hai bên không cần lập một văn bản thanh lý riêng lẻ. Riêng điều khoản bảo hành liên quan giữa Hai Bên sẽ tiếp tục có giá trị cho đến khi hết hạn bảo hành.

c. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 7: BẢO HÀNH

- Hàng hoá sẽ được bảo hành theo quy định của nhà sản xuất. Thời gian bảo hành là 12 tháng đối với các thiết bị là máy móc kể từ ngày Bên B bàn giao, nghiệm thu hàng hóa thiết bị cho bên A.
- Trong thời gian bảo hành, mọi thiệt hại, hư hỏng đều được lập biên bản và được các bên liên quan ký xác nhận. Nếu xác định nguyên nhân thiệt hại, hư hỏng do lỗi của nhà sản xuất thì bên B sẽ chịu trách nhiệm sửa chữa, thay thế sản phẩm hư hỏng miễn phí. Nếu xác định lỗi do bên A không tuân thủ nghiêm túc các qui tắc về sử dụng và bảo quản thiết bị thì bên A sẽ chịu mọi chi phí sửa chữa, thay thế sản phẩm hư hỏng (nếu có).
- Không bảo hàng thủy tinh, vật tư tiêu hao, hao mòn trong quá trình sử dụng.

ĐIỀU 8: BẤT KHẢ KHÁNG

8.1. Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các Bên như động đất, bão, lũ, lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hoạn, chiến tranh,… và các thảm họa khác chưa lường hết được, sự thay đổi chính sách hoặc ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.

8.2 Việc một Bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để Bên kia chấm dứt Hợp Đồng khi đã thực hiện nghĩa vụ sau:

a) Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.

b) Thông báo ngay cho Bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 2 (hai) ngày sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

8.3 Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện Hợp Đồng sẽ được kéo dài thêm bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng dẫn đến Bên phải thực hiện nghĩa vụ không thể thực hiện nghĩa vụ của mình như đã thoả thuận.

ĐIỀU 9: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

9.1 Hai Bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thoả thuận trong bản Hợp

9.2 Trong trường hợp Hai Bên không tự thương lượng và giải quyết tranh chấp được thì vụ việc sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền tại thành phố Đà Nẵng. Phán quyết của Toà có hiệu lực thi hành lập tức. Án phí và các chi phí giải quyết tranh chấp sẽ do Bên thua kiện thanh toán.

ĐIỀU 10: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

10.1 Hai Bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thoả thuận trong Hợp đồng này.

10.2 Mọi sửa đổi, bổ sung nội dung Hợp đồng phải được Hai Bên thống nhất và lập thành văn bản, có chữ ký của đại diện có thẩm quyền của cả Hai Bên.

10.3 Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký và thanh lý khi Hai Bên thanh, quyết toán xong.

10.4 Hợp đồng này lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản, có giá trị như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký, có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A	**ĐẠI DIỆN BÊN B**
(Bên mua)	(Bên bán)
M.S.D.N: 4101452296 CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TỔNG HỢP NGUYÊN PHÁT TỈNH BÌNH ĐỊNH	M.S.C.N: 0101479607-004 CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ T-TECH VIỆT NAM TẠI ĐÀ NẴNG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thanh Hùng	TRẦN PHONG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

= = = o0o = = =

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 110/2021/HĐKT

- Căn cứ Luật Thương mại sửa đổi số 36/2005/QH11 do Quốc hội thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005.
- Căn cứ Bộ luật Dân sự sửa đổi số 33/2005/QH11 do Quốc hội thông ngày 14 tháng 06 năm
- Căn cứ Nghị định số 57/CP ngày 31/07/1999 của Chính phủ về hướng dẫn chi tiết thi hành Luật Thương mại.

Căn cứ vào nhiệm vụ, khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hôm nay, ngày 01 tháng 10 năm 2021, tại Đà Nẵng, chúng tôi gồm:

BÊN A. **: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TỔNG HỢP NGUYÊN PHÁT**

Địa chỉ. : 141 Ngô Thì Nhậm, Thị Trấn Phú Phong, Huyện Tây Sơn, Bình Định, Việt Nam

Tel. : 0914175894

MST. : 4101452296

Do Ông. : NGUYỄN THANH HÙNG Chức vụ: Giám đốc - Làm đại diện

BÊN B. **: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KHÁNH HƯNG**

Địa chỉ. : Lô 50B2.2 đường Hòa Nam 11, P. Hòa Minh, Q. Liên Chiểu, Tp. Đà Nẵng

Tel. : 0914522098

MST : 0401893819

Số TK : 5601.0001.215942 tại Ngân hàng Đầu tư & phát triển VN-chi nhánh Hải Vân

Do Ông. : LA VĂN LANH Chức vụ: Giám đốc - Làm đại diện

Hai bên cùng nhau thương thảo, đi đến thống nhất ký kết Hợp đồng cung cấp thiết bị với các điều khoản như sau:

Điều 1: HÀNG HÓA (thiết bị, vật tư)

Bên A đồng ý mua, Bên B đồng ý bán các thiết bị, vật tư theo danh mục sau:

STT	TÊN THIẾT BỊ CHÍNH THỨC	Xuất xứ	Số lg	ĐVT	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Máy kéo nén vạn năng 1000KN - TQ Model: WE-1000B - Ngàm kẹp thủy lực - Dải đo: 0-1000KN. - Điện tử hiện số - Sai số: Đạt TCVN - ASTM - Kéo mẫu thép dẹt có độ dày từ: 0 - 40mm - Kéo mẫu thép tròn từ: Ø14 - Ø45mm - Nén mẫu bê tông: D150xH300; 150x150x150mm. - Điện áp: 380 VAC/3 Phase hoặc 220VAC/1phase Bao gồm: Khung máy chính và phần điều khiển, 01 bộ thớt nén, bộ má kẹp; 01 bộ giá đỡ gối uốn dưới; 01gá uốn trên; 01 dao uốn	TQ	1	chiếc	195,000,000	195,000,000
2	phí kiểm định	TQ	1	bộ	1,500,000	

	CỘNG:					**196,500,000**
	THUẾ VAT 10%:					**19,650,000**
	TỔNG CỘNG:					**216,150,000**

Tổng giá trị hợp đồng: *216,150,000* **VNĐ**

Bằng chữ: Hai trăm mười sáu triệu một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn./.

Giá trị Hợp Đồng đã bao gồm thuế GTGT 10%, và vận chuyển đến Bình Định, chi phí kiểm định.

Khi có bất kỳ sự thay đổi nào về Hàng Hóa dẫn đến thay đổi về Giá trị Hợp Đồng thì Các Bên sẽ thống nhất điều chỉnh bằng Phụ lục của Hợp Đồng.

Điều 2: CHẤT LƯỢNG, QUY CÁCH THIẾT BỊ

- Thiết bị mới 100%, đảm bảo chất lượng và phù hợp với Tiêu chuẩn của Việt Nam hoặc tiêu chuẩn ASTM hoặc tiêu chuẩn AASHTO.
- Quy cách đúng với tiêu chuẩn đã đưa ra theo như điều 1 của Hợp đồng này.

ĐIỀU 3: THỜI GIAN GIAO HÀNG VÀ ĐỊA ĐIỂM NHẬN HÀNG

3.1. Địa điểm giao hàng:

- Bên B sẽ giao hàng cho Bên A tại địa chỉ: tại kho hàng bên A tại Bình Định
- Nếu Bên A yêu cầu Bên B vận chuyển hàng hóa đến địa điểm khác với địa điểm đã thông báo hoặc quy định trong hợp đồng mà phát sinh thêm chi phí thì Bên A sẽ phải thanh toán chi phí phát sinh này.

3.2. Thời gian giao hàng:

- Bên B giao hàng cho bên A trong vòng 7 đến 15 ngày tính từ ngày hợp đồng 2 bên được ký kết, với điều kiện bên A thanh toán cho bên B đúng theo điều 4 của hợp đồng.

ĐIỀU 4: THỜI GIAN, ĐIỀU KIỆN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

4.1 Phương thức thanh toán

Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức chuyển khoản vào tài khoản Bên Bán như thông tin được nêu tại phần đầu của Hợp đồng.

4.2. Thời gian và điều kiện thanh toán

Thanh toán được chia thành 2 lần:

-Lần 1: Bên A sẽ thanh toán 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng chẵn) cho bên B bằng tiền Đồng Việt Nam (tiền mặt hoặc chuyển khoản), sau khi hợp đồng giữa hai bên được ký kết.

-Lần 2: Bên A sẽ thanh toán giá trị Hợp đồng còn lại 116.150.000 đồng (Một trăm mười sáu triệu một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn) cho bên B bằng tiền Đồng Việt Nam (tiền mặt hoặc chuyển khoản), ngay sau khi Bên B vận chuyển hàng đến địa điểm Bên A.

ĐIỀU 5: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

5.1 Trách nhiệm Bên A:

- Thanh toán đầy đủ theo Điều 3 của Hợp đồng này.
- Bố trí người có thẩm quyền để nhận hàng và kí biên bản nghiệm thu giao nhận.
- Tạo điều kiện cho Bên B giao hàng và nghiệm thu
- Đối chiếu và xác nhận số lượng sau khi giao nhận hàng.

5.2 Trách nhiệm Bên B:

- Giao hàng thiết bị theo đúng chủng loại, chất lượng, số lượng, thời hạn, địa điểm quy định tại Hợp đồng này
- Bảo hành hàng hóa như quy định tại điều 7 Hợp đồng này và của Nhà sản xuất

ĐIỀU 6: VI PHẠM HỢP ĐỒNG

6.1 Nếu bên B vi phạm tiến độ giao hàng thì phải chịu phạt 1% giá trị lô hàng chậm trễ cho mỗi tuần chậm (theo lịch), nhưng tổng giá trị mức phạt không quá 5% giá trị của hợp đồng.

6.2 Nếu bên A thanh toán không đúng thời hạn trong điều khoản hợp đồng thì bên A sẽ chịu phạt 1% giá trị đối với số tiền thanh toán chậm cho mỗi tuần chậm thanh toán, nhưng tổng giá trị mức phạt không quá 5% giá trị của hợp đồng.

6.3 Hợp đồng này chấm dứt khi:

a. Hai bên đã hoàn thành các nghĩa vụ theo Hợp Đồng này.

b. Hai bên thỏa thuận chấm dứt Hợp Đồng trước thời hạn.

c. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

6.4 Khi hai bên đã hoàn thành việc giao nhận hàng hóa và Bên A đã thanh toán đầy đủ, đúng hạn toàn bộ tiền hàng cho Bên B thì xem như Hợp Đồng đã được thanh lý xong mà hai bên không cần lập một văn bản thanh lý riêng lẻ. Riêng điều khoản bảo hành liên quan giữa Hai Bên sẽ tiếp tục có giá trị cho đến khi hết hạn bảo hành.

ĐIỀU 7: BẢO HÀNH

- Hàng hoá sẽ được bảo hành theo quy định của nhà sản xuất. Thời gian bảo hành là 12 tháng đối với các thiết bị là máy móc kể từ ngày Bên B bàn giao, nghiệm thu hàng hóa thiết bị cho bên A

- Trong thời gian bảo hành, mọi thiệt hại, hư hỏng đều được lập biên bản và được các bên liên quan ký xác nhận. Nếu xác định nguyên nhân thiệt hại, hư hỏng do lỗi của nhà sản xuất thì bên B sẽ chịu trách nhiệm sửa chữa, thay thế sản phẩm hư hỏng miễn phí. Nếu xác định lỗi do bên A không tuân thủ nghiêm túc các qui tắc về sử dụng và bảo quản thiết bị thì bên A sẽ chịu mọi chi phí sửa chữa, thay thế sản phẩm hư hỏng (nếu có).

- Không bảo hàng thủy tinh, vật tư tiêu hao, hao mòn trong quá trình sử dụng.

ĐIỀU 8: BẤT KHẢ KHÁNG

8.1. Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các Bên như động đất, bão, lũ, lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hoạn, chiến tranh,… và các thảm họa khác chưa lường hết được, sự thay đổi chính sách hoặc ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.

8.2 Việc một Bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để Bên kia chấm dứt Hợp Đồng khi đã thực hiện nghĩa vụ sau:

a) Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.

b) Thông báo ngay cho Bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 2 (hai) ngày sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

8.3 Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện Hợp Đồng sẽ được kéo dài thêm bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng dẫn đến Bên phải thực hiện nghĩa vụ không thể thực hiện nghĩa vụ của mình như đã thoả thuận.

ĐIỀU 9: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

9.1 Hai Bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thoả thuận trong bản Hợp đồng này. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu phát sinh tranh chấp, Hai Bên có trách nhiệm thông báo kịp thời cho nhau được biết để cùng nhau thương lượng và giải quyết trên tinh thần hợp tác.

9.2 Trong trường hợp Hai Bên không tự thương lượng và giải quyết tranh chấp được thì vụ việc sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền tại thành phố Đà Nẵng. Phán quyết của Toà có hiệu lực thi hành lập tức. Án phí và các chi phí giải quyết tranh chấp sẽ do Bên thua kiện thanh toán.

ĐIỀU 10: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

10.1 Hai Bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thoả thuận trong Hợp đồng này.

10.2 Mọi sửa đổi, bổ sung nội dung Hợp đồng phải được Hai Bên thống nhất và lập thành văn bản, có chữ ký của đại diện có thẩm quyền của cả Hai Bên.

10.3 Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký và thanh lý khi Hai Bên thanh, quyết toán xong.

10.4 Hợp đồng này lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản, có giá trị như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký, có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A	**ĐẠI DIỆN BÊN B**
(Bên mua)	(Bên bán)
M.S.D.N: 4101452296 CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TỔNG HỢP NGUYÊN PHÁT TỈNH BÌNH ĐỊNH	M.S.D.N: 0401893819 CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KHÁNH HƯNG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thanh Hùng	La Văn Lanh